

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG QUY NHƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 575 /CBTT-QNP

Quy Nhơn, ngày 24 tháng 5 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ  
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN**

Mã chứng khoán: **QNP**

Trụ sở chính: 02 Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Điện thoại: (0256) 3892363 Fax: (0256) 3891783

Người thực hiện công bố thông tin: Lê Hồng Quân - Tổng Giám đốc

**Nội dung thông tin công bố:**

Công bố kết quả họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn:

- Thời điểm tổ chức Đại hội: ngày 23/5/2023, Địa điểm: Hội trường Trung tâm Điều hành sản xuất, Cảng Quy Nhơn - Địa chỉ: số 02 Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định;
- Các quyết định được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông bao gồm: Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn vào ngày 24/5/2023 tại địa chỉ website: <http://quynhonport.vn/> mục "Quan hệ cổ đông".

Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn xin được Công bố thông tin trên đến Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước được biết và thực hiện công bố thông tin ra công chúng theo quy định hiện hành;

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.



**Tài liệu kèm theo:**

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần cảng Quy Nhơn và các Báo cáo và Tờ trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, NPTQTCT

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Lê Hồng Quân**





**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG QUY NHƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

## **BIÊN BẢN HỌP**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN**

### **THÔNG TIN VỀ CÔNG TY**

- **Tên Công ty** : Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn
- **Trụ sở chính** : Trụ sở Số 02 Phan Chu Trinh, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
- **Điện thoại** : (0256) 3892 363      **Fax:** (0256) 3891 783
- **Mã số doanh nghiệp** : 4100258793, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 25/12/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 28/7/2022.
- **Thời gian** : 08 giờ 00 ngày 23 tháng 5 năm 2023
- **Địa điểm** : Hội trường Trung tâm Điều hành sản xuất, Cảng Quy Nhơn (Địa chỉ: số 02 Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định)

## **PHẦN 1**

### **GIỚI THIỆU – KHAI MẠC CUỘC HỌP**

#### **1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu**

**Ông Châu Văn Hùng** – Trình bày Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày 24/3/2023, sở hữu 40.409.950 cổ phần có quyền biểu quyết của CTCP Cảng Quy Nhơn.
- Lúc 8h00', số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm 21 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 33.268.004 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 82,3263% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của CTCP Cảng Quy Nhơn.

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Cảng Quy Nhơn, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của CTCP Cảng Quy Nhơn đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

1



**2. Thông báo danh sách Đoàn chủ tọa**

Nhân sự Đoàn chủ tọa như sau:

- Ông Đỗ Hùng Dương – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa Đại hội
- Ông Lê Hồng Quân – Tổng Giám đốc, Thành viên HĐQT – Thành viên
- Ông Nguyễn Thành Nam – Thành viên HĐQT chuyên trách – Thành viên

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa.

**3. Chủ tọa giới thiệu Thư ký Đại hội gồm:**

- Bà Trần Thị Hồng Hạnh – Trưởng ban Thư ký
- Ông Trịnh Quang Lâm – Thành viên

**4. Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu:**

Nhân sự Ban kiểm phiếu như sau:

- Ông Châu Văn Hùng – Trưởng Ban
- Ông Lê Văn Nay – Thành viên
- Ông Trần Quang Cần – Thành viên

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu.

**5. Thông qua Chương trình Đại hội**

Ông Lê Hồng Quân trình bày nội dung Chương trình tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

**6. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội**

Ông Nguyễn Tuấn Hải trình bày Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

*(hình thức biểu quyết các nội dung này là biểu quyết công khai)*

11/5/0

## PHẦN 2

### NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

**Nội dung 01:** Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022; phương hướng hoạt động năm 2023; Tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2023

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Thành Nam

**Nội dung 02:** Báo cáo Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; Báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn nhiệm kỳ 2018 - 2023

*Người trình bày:* Bà Dương Thị Hồng Hạnh

**Nội dung 03:** Báo cáo tiến độ thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và Các công việc HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ về triển khai dự án.

*Người trình bày:* Ông Võ Huy Quang

**Nội dung 04:** Báo cáo việc chuyển đổi Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ tổng hợp – chi nhánh CTCP Cảng Quy Nhơn thành Công ty TNHH MTV

*Người trình bày:* Ông Hồ Liên Nam

**Nội dung 05:** Báo cáo về kết quả thực hiện Sản xuất kinh doanh giai đoạn năm 2018 – 2023; Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2023-2028.

*Người trình bày:* Ông Hồ Liên Nam

**Nội dung 06:** Tờ trình về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

*Người trình bày:* Ông Hồ Liên Nam

**Nội dung 07:** Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Kim Toàn

**Nội dung 08:** Tờ trình về việc Thông qua phương án Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 và kế hoạch cổ tức năm 2023

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Kim Toàn

**Nội dung 09:** Tờ trình Phê duyệt lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023

*Người trình bày:* Ông Châu Văn Hùng

**Nội dung 10:** Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

*Người trình bày:* Bà Phan Thị Mai

**Nội dung 11:** Tờ trình xin ý kiến về chủ trương thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty CP Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO).

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Kim Toàn

**Nội dung 12:** Tờ trình về việc chuyển niêm yết cổ phiếu QNP sang sàn UPCOM

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Kim Toàn

**Nội dung 13:** Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Tuấn Hải

**Nội dung 14:** Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Tuấn Hải

**Nội dung 15:** Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông trong quá trình thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 – Cảng Quy Nhơn.

*Người trình bày:* Ông Võ Huy Quang

**Nội dung 16:** Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát kèm danh sách ứng viên bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

*Người trình bày:* Ông Nguyễn Tuấn Hải

## PHẦN 3

### THẢO LUẬN

Chủ tọa Đại hội mời các cổ đông tham gia đóng góp ý kiến đối với các Báo cáo, Tờ trình vừa được trình bày. Đại hội đã nhận được các câu hỏi của các cổ đông:

**1. Ông Nguyễn Thanh Anh, mã cổ đông QNP.000305, tổng số cổ phần biểu quyết 50.000 cp:**

Thủ tục cấp lại sổ cổ đông cần xác nhận của cơ quan công an thì rất rắc rối.

Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 không đạt kỳ vọng của tôi, kiến nghị năm 2023 lợi nhuận sau thuế hợp nhất phải đạt 180 tỷ.

**2. Ông Nguyễn Hoàng Hải, mã cổ đông QNP.000245, tổng số cổ phần biểu quyết 350.000 cp:**

Cổ tức Công ty tăng ít, năm nay còn giảm so với năm trước. Đề nghị xem xét lại tính hiệu quả của việc đầu tư.

Lợi nhuận chưa phân phối còn 17,5 tỷ, đề nghị dùng để chia cổ tức. Kiến nghị mức cổ tức năm nay là 16%, hiện 12% còn thấp. Những kỳ Đại hội sau phải tăng cổ tức cho cổ đông trên 20%.

Đã 11 năm từ khi cổ phần hóa nhưng vẫn chưa niêm yết được vì nhiều nguyên nhân. Đề nghị cổ đông Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư và khoáng sản Hợp Thành bám sát hỗ trợ Cảng Quy Nhơn niêm yết.

Kiến nghị các báo cáo của Công ty nên cập nhật các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật để tăng năng suất.

Kiến nghị Ban Kiểm soát cần thực hiện tốt hơn nữa vai trò giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Đối với Tờ trình về việc chuyển niêm yết sang sàn Upcom, phải làm rõ Công ty không chuyển ngay sang sàn Upcom, mà là khi niêm yết trên sàn HOSE gặp nhiều khó khăn thì mới chuyển sàn. Kiến nghị sửa lại tên tờ trình và nội dung trình để Đại hội biểu quyết thông qua.

**3. Ông Huỳnh Ngọc Việt, mã cổ đông QNP.000055, tổng số cp biểu quyết là 30.000 cp:**

Kiến nghị Ban Kiểm soát những kỳ đại hội sau cần báo cáo chi tiết hơn về các hoạt động kiểm tra giám sát, kiểm tra bao nhiêu lần, ngày, giờ kiểm tra.

Kiến nghị làm rõ trách nhiệm của ban lãnh đạo để Cảng Quy Nhơn phải thực hiện nghĩa vụ pháp lý hơn 53 tỷ, không được trích từ tiền của Công ty.

Kiến nghị xem xét danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị Ông Phan Tuấn Linh có liên quan đến việc huỷ hợp đồng với Cửu Long dẫn đến vụ kiện không.

**4. Ông Lê Minh Tiến, mã cổ đông QNP.000119, tổng số cổ phần biểu quyết 5.400 cp:**

Cổ đông ghi nhận những cố gắng của Ban Lãnh đạo, người lao động trong việc đạt và vượt một số chỉ tiêu. Đồng thời chia sẻ với các khó khăn của Cảng.

Cổ đông ghi nhận bước đầu thực hiện đầu tư chưa thể có hiệu quả ngay.

Đề nghị Ban Lãnh đạo Cảng Quy Nhơn nhiệm kỳ tới cần nghiên cứu tăng quy mô dự án, mở rộng hoạt động để phù hợp với xu thế.

Đề nghị Ban Lãnh đạo Cảng trên hết phải đảm bảo lợi ích, quan tâm chăm lo cho người lao động.

#### **Trả lời các câu hỏi trên:**

##### **1. Ông Đỗ Hùng Dương – Thay mặt Đoàn Chủ tọa trả lời như sau:**

Liên quan đến khởi nguồn việc tranh chấp pháp lý với Công ty TNHH VTB Cừ Long, khi sự việc xảy ra ông Phan Tuấn Linh chưa nhận nhiệm vụ Tổng Giám đốc Cảng Quy Nhơn.

Công ty luôn cố gắng hết sức để bảo vệ các quyền lợi và tránh thiệt hại cho cổ đông. Việc trích lập dự phòng phải trả cho nghĩa vụ pháp lý được thực hiện theo quy định về kế toán. Hiện Công ty đang nộp hồ sơ đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm, việc xem xét các trách nhiệm sẽ được thực hiện sau.

Về vấn đề niêm yết, Công ty vẫn tiếp tục thủ tục niêm yết trên sàn giao dịch HOSE, mục đích tờ trình là kiến nghị đề xuất cổ đông xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty được quyết định lựa chọn sàn giao dịch khác phù hợp với tình hình thực tế của Công ty khi việc niêm yết trên sàn giao dịch HOSE gặp khó khăn. Tiếp thu ý kiến của cổ đông.

Về kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, cơ cấu mặt hàng liên quan rất nhiều đến tỷ suất lợi nhuận. Cơ cấu mặt hàng chủ yếu tại Cảng là dăm gỗ, có tỷ suất lợi nhuận thấp hơn so với các hàng khác, doanh thu, lợi nhuận cũng phụ thuộc vào tình hình thị trường, hàng hóa. Thời gian tới Công ty đang nỗ lực triển khai việc khai thác mặt hàng container, mở rộng thị trường, mở rộng nguồn hàng, tăng năng suất giải phóng tàu nhanh. Thời gian qua Công ty cũng hạn chế tuyển dụng thêm lao động mà chủ yếu sắp xếp lại lực lượng lao động hiện có. Cố gắng tạo việc làm và tăng thêm thu nhập cho người lao động.

Cảng Quy Nhơn là Cảng hàng hóa, thời gian đầu thực hiện đầu tư sẽ có những yếu tố như khấu hao cao ảnh hưởng đến lợi nhuận. Việc đầu tư nhằm đảm bảo có cơ sở vật chất, hạ tầng để khai thác và tăng lợi nhuận cho các năm tiếp theo.

Mong Quý cổ đông Công ty chia sẻ và đồng hành cùng Công ty.

##### **2. Ông Lê Hồng Quân thay mặt Đoàn chủ tọa trả lời như sau:**

Vấn đề về doanh thu, lợi nhuận bị ảnh hưởng nhiều bởi cơ cấu hàng hóa. Cảng Quy Nhơn khai thác chính là hàng rời, cơ cấu mặt hàng có tỷ suất lợi nhuận thấp khi so sánh với các Cảng khai thác chủ yếu hàng container hay hàng có tỷ suất lợi nhuận cao.

Thời gian tới Công ty tập trung khai thác hàng container. Công ty đang triển khai dự án trọng điểm nâng cấp Bến số 1 để tăng năng suất tiếp nhận tàu. Công ty cũng tập trung tăng năng suất, giảm chi phí, ứng dụng công nghệ hiện đại, tự động trong quá trình hoạt động. Ban Lãnh đạo Công ty cũng đang tập trung phát triển tại thị trường Nam Lào và Campuchia.



## PHẦN 4

### BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

(hình thức biểu quyết là bỏ phiếu kín)

Trước khi biểu quyết, lúc 11 giờ 40 phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm 27 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 33.670.004 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 83,3211% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của CTCP Cảng Quy Nhơn.

**Nội dung 1:** Nội dung Phần I – Báo cáo kết quả hoạt động HĐQT năm 2022; và Phần II – Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023 tại Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022; phương hướng hoạt động năm 2023; Tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2023.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 24 phiếu	- Số cổ phần: 33.313.004 cp	- Tỷ lệ: 98,9397% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 1 phiếu	- Số cổ phần: 300.000 cp	- Tỷ lệ: 0,8910% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 1 phiếu	- Số cổ phần: 50.000 cp	- Tỷ lệ: 0,1485% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu	- Số cổ phần: 0 cp	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Nội dung Phần I – Báo cáo kết quả hoạt động HĐQT năm 2022; và Phần II – Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023 tại Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022; phương hướng hoạt động năm 2023; Tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2023.

**Nội dung 02:** Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 21 phiếu	- Số cổ phần: 32.529.192 cp	- Tỷ lệ: 96,6118% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 3 phiếu	- Số cổ phần: 1.076.046 cp	- Tỷ lệ: 3,1959% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 2 phiếu	- Số cổ phần: 57.766 cp	- Tỷ lệ: 0,1716% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu	- Số cổ phần: 0 cp	- Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**Nội dung 03:** Báo cáo tiến độ thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và Các công việc HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ về triển khai dự án

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 24 phiếu - Số cổ phần: 33.605.238 cp - Tỷ lệ: 99,8076% CPBQ dự họp  
Số phiếu không tán thành: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp  
Số phiếu không ý kiến: 2 phiếu - Số cổ phần: 57.766 cp - Tỷ lệ: 0,1716% CPBQ dự họp  
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo tiến độ thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và Các công việc HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ về triển khai dự án.

**Nội dung 04: Báo cáo việc chuyển đổi Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ tổng hợp thành Công ty TNHH MTV**

**➤ Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25 phiếu - Số cổ phần: 33.605.238 cp - Tỷ lệ: 99,8307% CPBQ dự họp  
Số phiếu không tán thành: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp  
Số phiếu không ý kiến: 1 phiếu - Số cổ phần: 50.000 cp - Tỷ lệ: 0,1485% CPBQ dự họp  
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo việc chuyển đổi Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ tổng hợp thành Công ty TNHH MTV.

**Nội dung 05: Tờ trình về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

**➤ Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 23 phiếu - Số cổ phần: 33.305.238 cp - Tỷ lệ: 98,9166% CPBQ dự họp  
Số phiếu không tán thành: 2 phiếu - Số cổ phần: 350.000 cp - Tỷ lệ: 1,0395% CPBQ dự họp  
Số phiếu không ý kiến: 1 phiếu - Số cổ phần: 7.766 cp - Tỷ lệ: 0,0231% CPBQ dự họp  
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

**Nội dung 06: Tờ trình Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán**

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 24 phiếu - Số cổ phần: 33.313.004 cp - Tỷ lệ: 98,9397% CPBQ dự họp  
Số phiếu không tán thành: 1 phiếu - Số cổ phần: 50.000 cp - Tỷ lệ: 0,1485% CPBQ dự họp  
Số phiếu không ý kiến: 1 phiếu - Số cổ phần: 300.000 cp - Tỷ lệ: 0,8910% CPBQ dự họp  
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán.

**Nội dung 07: Tờ trình Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 và kế hoạch cổ tức năm 2023**

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 20 phiếu - Số cổ phần: 33.267.038 cp - Tỷ lệ: 98,8032% CPBQ dự họp  
Số phiếu không tán thành: 4 phiếu - Số cổ phần: 340.866 cp - Tỷ lệ: 1,0124% CPBQ dự họp  
Số phiếu không ý kiến: 2 phiếu - Số cổ phần: 55.100 cp - Tỷ lệ: 0,1636% CPBQ dự họp  
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 và kế hoạch cổ tức năm 2023.

**Nội dung 8: Tờ trình Phê duyệt lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023**

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 22 phiếu - Số cổ phần: 33.275.238 cp - Tỷ lệ: 98,8275% CPBQ dự họp  
Số phiếu không tán thành: 2 phiếu - Số cổ phần: 330.000 cp - Tỷ lệ: 0,9801% CPBQ dự họp  
Số phiếu không ý kiến: 2 phiếu - Số cổ phần: 57.766 cp - Tỷ lệ: 0,1716% CPBQ dự họp  
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình Phê duyệt lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

**Nội dung 09: Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023**

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 24 phiếu - Số cổ phần: 33.605.238 cp - Tỷ lệ: 99,8076% CPBQ dự họp



Số phiếu không tán thành: 1 phiếu - Số cổ phần: 7.766 cp - Tỷ lệ: 0,0231% CPBQ dự họp  
Số phiếu không ý kiến: 1 phiếu - Số cổ phần: 50.000 cp - Tỷ lệ: 0,1485%CPBQ dự họp  
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.

**Nội dung 10: Tờ trình xin ý kiến về chủ trương thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty CP Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO)**

**> Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25 phiếu - Số cổ phần: 33.613.004 cp - Tỷ lệ: 99,8307% CPBQ dự họp  
Số phiếu không tán thành: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp  
Số phiếu không ý kiến: 1 phiếu - Số cổ phần: 50.000 cp - Tỷ lệ: 0,1485% CPBQ dự họp  
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình xin ý kiến về chủ trương thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty CP Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO).

**Nội dung 11: Tờ trình về việc tiếp tục niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn HOSE**

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất như sau:

1. Điều chỉnh tên “Tờ trình về việc chuyển niêm yết cổ phiếu QNP sang sàn UPCOM” thành “Tờ trình về việc tiếp tục niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn HOSE”.

2. Điều chỉnh nội dung Tờ trình nêu trên như sau:

**2.1. Nội dung cần điều chỉnh:**

“Qua quá trình thực hiện niêm yết chứng khoán Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đã thực hiện kéo dài từ ngày 07/8/2020 cho đến nay đã rất nhiều lần bổ sung, hoàn thiện, hoàn chỉnh và cập nhật số liệu nhưng HOSE vẫn chưa thống nhất và phê duyệt niêm yết. Hội đồng Quản trị công ty kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông xem xét việc chuyển niêm yết cổ phiếu Cảng Quy Nhơn sang sàn UPCOM trong trường hợp sau:

Trường hợp sau thời hạn ngày 30/9/2023 mà HOSE chưa cho phê duyệt niêm yết cổ phiếu Cảng Quy Nhơn trên sàn HOSE thì Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị công ty:

- Thực hiện các thủ tục dừng niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn HOSE.
- Thực hiện các thủ tục niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn UPCOM.”

**2.2. Nội dung sau khi đã điều chỉnh:**

“Qua quá trình thực hiện niêm yết chứng khoán Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đã thực hiện kéo dài từ ngày 07/8/2020 cho đến nay đã rất nhiều lần bổ sung, hoàn thiện, hoàn chỉnh và cập nhật số liệu nhưng HOSE vẫn chưa thống nhất và phê duyệt niêm yết.

Hội đồng Quản trị công ty kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn:

- Thống nhất về việc tiếp tục niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn HOSE.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn được quyết định lựa chọn sàn giao dịch khác phù hợp với tình hình thực tế của Công ty khi việc niêm yết trên sàn giao dịch HOSE gặp khó khăn.”

**Kết quả biểu quyết về Tờ trình về việc tiếp tục niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn HOSE như sau:**

**Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25 phiếu - Số cổ phần: 33.660.804 cp - Tỷ lệ: 99,9727% CPBQ dự họp  
Số phiếu không tán thành: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp  
Số phiếu không ý kiến: 1 phiếu - Số cổ phần: 2.200 cp - Tỷ lệ: 0,0065% CPBQ dự họp  
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc tiếp tục niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn HOSE.

**Nội dung 12: Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh**

**➤ Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25 phiếu - Số cổ phần: 33.655.238 cp - Tỷ lệ: 99,9561% CPBQ dự họp  
Số phiếu không tán thành: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp  
Số phiếu không ý kiến: 1 phiếu - Số cổ phần: 7.766 cp - Tỷ lệ: 0,0231% CPBQ dự họp  
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

**Nội dung 13: Toàn bộ nội dung sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty tại Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.**

**➤ Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25 phiếu - Số cổ phần: 33.655.238 cp - Tỷ lệ: 99,9561% CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 1 phiếu - Số cổ phần: 7.766 cp - Tỷ lệ: 0,0231% CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua toàn bộ nội dung sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty tại Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Nội dung 14:** Toàn bộ nội dung sửa đổi và bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty tại Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25 phiếu - Số cổ phần: 33.655.238 cp - Tỷ lệ: 99,9561% CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 1 phiếu - Số cổ phần: 7.766 cp - Tỷ lệ: 0,0231% CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Toàn bộ nội dung sửa đổi và bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty tại Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Nội dung 15:** Toàn bộ nội dung sửa đổi và bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị tại Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 26 phiếu - Số cổ phần: 33.663.004 cp - Tỷ lệ: 99,9792% CPBQ dự họp

Số phiếu không tán thành: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Số phiếu không ý kiến: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Toàn bộ nội dung sửa đổi và bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị tại Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Nội dung 16:** Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông trong quá trình thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 – Cảng Quy Nhơn.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25 phiếu - Số cổ phần: 33.613.004 cp - Tỷ lệ: 99,8307% CPBQ dự họp  
Số phiếu không tán thành: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp  
Số phiếu không ý kiến: 1 phiếu - Số cổ phần: 50.000 cp - Tỷ lệ: 0,1485% CPBQ dự họp  
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông trong quá trình thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 – Cảng Quy Nhơn.

**Nội dung 17:** Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát kèm danh sách ứng viên bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 24 phiếu - Số cổ phần: 33.605.238 cp - Tỷ lệ: 99,8076% CPBQ dự họp  
Số phiếu không tán thành: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp  
Số phiếu không ý kiến: 2 phiếu - Số cổ phần: 57.766 cp - Tỷ lệ: 0,1716% CPBQ dự họp  
Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu - Số cổ phần: 0 cp - Tỷ lệ: 0,0000% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát kèm danh sách ứng viên bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

**KẾT QUẢ BẦU CỬ:**

1. Danh sách trúng cử Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028 Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn chi tiết như sau:

– Ông Phan Tuấn Linh

Số phiếu tán thành: 18 đại diện cho: 62.084.101 phiếu bầu, chiếm: 184,3899% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

– Ông Lê Hồng Quân

Số phiếu tán thành: 19 đại diện cho: 44.495.831 phiếu bầu, chiếm: 132,1527% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- **Ông Nguyễn Thành Nam**

Số phiếu tán thành: 19 đại diện cho: 27.376.291 phiếu bầu, chiếm: 81,3077% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- **Ông Nguyễn Quang Dũng**

Số phiếu tán thành: 16 đại diện cho: 25.508.381 phiếu bầu, chiếm: 75,7600% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- **Ông Phạm Đăng Cao**

Số phiếu tán thành: 17 đại diện cho: 8.863.416 phiếu bầu, chiếm: 26,3244% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

**2. Danh sách trúng cử Thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn chi tiết như sau:**

- **Ông Đỗ Tuấn Nam**

Số phiếu tán thành: 26 đại diện cho: 33.793.850 phiếu bầu, chiếm: 100,3678% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- **Bà Phan Thị Mai**

Số phiếu tán thành: 26 đại diện cho: 33.638.981 phiếu bầu, chiếm: 99,9079% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

- **Bà Vũ Thị Diệp**

Số phiếu tán thành: 25 đại diện cho: 33.563.981 phiếu bầu, chiếm: 99,6851% tính trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

**BẦU CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**Nhiệm kỳ 2023 - 2028**

Hội đồng quản trị Công ty, Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028 tổ chức phiên họp đầu tiên để bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát, kết quả như sau:

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn nhiệm kỳ 2023 – 2028: Ông Phan Tuấn Linh.

2. Trưởng Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn nhiệm kỳ 2023 – 2028: Ông Đỗ Tuấn Nam.

10/11/2023  
T  
A  
G  
10  
11



## PHẦN 5

### THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

**Ông Trịnh Quang Lâm** - Thư ký Đại hội đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**Ông Trịnh Quang Lâm** - Thư ký Đại hội đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 với 100% số phiếu tán thành.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của CTCP Cảng Quy Nhơn kết thúc vào lúc 12 giờ 45 phút ngày 23/5/2023.

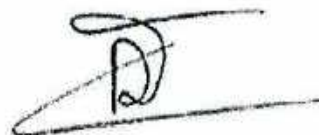
Quy Nhơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

#### THƯ KÝ ĐẠI HỘI



**Trịnh Quang Lâm    Trần Thị Hồng Hạnh**

#### CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



**Đỗ Hùng Dương**



CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG QUY NHƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2023/NQ-ĐHCD

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

## NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông ngày 23/5/2023.

### QUYẾT NGHỊ:

Ngày 23/5/2023, tại Hội trường Trung tâm Điều hành sản xuất Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (Địa chỉ: số 02 Phan Chu Trinh, phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định), Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn được tổ chức với sự tham gia của 27 cổ đông sở hữu 33.670.004 cổ phần chiếm 83,3211% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

**Nội dung 1:** Thông qua Nội dung Phần I – Báo cáo kết quả hoạt động HĐQT năm 2022; và Phần II – Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2023 tại Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022; phương hướng hoạt động năm 2023; Tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2023.

**Nội dung 2:** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

**Nội dung 3:** Thông qua Báo cáo tiến độ thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và Các công việc HĐQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ về triển khai dự án.



**Nội dung 4:** Thông qua Báo cáo việc chuyển đổi Xí nghiệp kinh doanh dịch vụ tổng hợp thành Công ty TNHH MTV.

**Nội dung 5:** Thông qua Tờ trình về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

**Nội dung 6:** Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán.

**Nội dung 7:** Thông qua Tờ trình Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 và kế hoạch cổ tức năm 2023.

**Nội dung 8:** Thông qua Tờ trình Phê duyệt lương, thù lao, tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023.

**Nội dung 9:** Thông qua Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023.

**Nội dung 10:** Thông qua Tờ trình xin ý kiến về chủ trương thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại Công ty CP Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải (INSECO).

**Nội dung 11:** Thông qua Tờ trình về việc tiếp tục niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn HOSE.

**Nội dung 12:** Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

**Nội dung 13:** Thông qua toàn bộ nội dung sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty tại Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Nội dung 14:** Thông qua toàn bộ nội dung sửa đổi và bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty tại Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Nội dung 15:** Thông qua toàn bộ nội dung sửa đổi và bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị tại Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

**Nội dung 16:** Thông qua Tờ trình về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông trong quá trình thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 – Cảng Quy Nhơn.

**Nội dung 17:** Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát kèm danh sách ứng viên bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

12587  
CÔNG TY  
PHÂN  
HÃNG  
Y NHƠN  
CÔNG-T. S

## KẾT QUẢ BẦU CỬ

Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ bầu cử
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>		
Ông Phan Tuấn Linh	Thành viên HĐQT	184,3899%
Ông Lê Hồng Quân	Thành viên HĐQT	132,1527%
Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên HĐQT	81,3077%
Ông Nguyễn Quang Dũng	Thành viên HĐQT	75,7600%
Ông Phạm Đăng Cao	Thành viên HĐQT	26,3244%
<b>BAN KIỂM SOÁT</b>		
Ông Đỗ Tuấn Nam	Thành viên BKS	100,3678%
Bà Phan Thị Mai	Thành viên BKS	99,9079%
Bà Vũ Thị Diệp	Thành viên BKS	99,6851%

Nghị quyết được ĐHCĐ Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- HĐQT Cty;
- Ban Kiểm soát Cty
- Ban Tổng Giám Đốc.
- Lưu: VT, NPTQT Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Đỗ Hùng Dương**

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Về Kết quả hoạt động năm 2022; Phương hướng hoạt động năm 2023;**  
**Tổng kết nhiệm kỳ 2018 - 2023**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 09/6/2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 27/6/2022;

Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 như sau:

**PHẦN I**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022**

**I. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022**

**1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022**

Thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị đã tập trung chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các giải pháp để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh, đầu tư đã đề ra, cụ thể như sau:

**1.1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022**

TT	Chỉ tiêu	DVT	KH năm 2022	TH năm 2022	So sánh TH 2022/ 2021	Tỷ lệ đạt KH năm 2022
1	Sản lượng	Triệu tấn	10,2	10,8	95%	106%
	<i>Trong đó: sản lượng container</i>	<i>1.000 teus</i>	<i>200</i>	<i>137,8</i>	<i>86%</i>	<i>69%</i>
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.000	1.100	83%	110%
3	Lợi nhuận trước thuế ( <i>trước khi thực hiện trích lập dự phòng phải trả cho nghĩa vụ pháp lý</i> ) (*)	Tỷ đồng	190	121,6	29%	64%
4	Lợi nhuận trước thuế ( <i>sau khi trích lập dự phòng phải trả cho nghĩa vụ pháp lý</i> ) (*)			68	16%	36%

(Số liệu theo báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán)

(\*) Vụ án tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ giữa Công ty cổ phần Cảng Quy



Nhon ("Cảng Quy Nhơn") và Công ty TNHH vận tải biển Cửu Long ("Công ty Cửu Long") đã diễn ra từ năm 2019, được giải quyết thông qua 04 phiên tòa tại Tòa án nhân dân ("TAND") các cấp. Tại bản án số 31/2022/KDTM-PT ngày 16/12/2022 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng (bản án phúc thẩm lần 2) đã quyết định: đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị đơn là Cảng Quy Nhơn; chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn là Công ty Cửu Long; sửa bản án sơ thẩm số 05/2022/KDTM-ST ngày 17/5/2022 của TAND tỉnh Bình Định; buộc Cảng Quy Nhơn phải trả cho Công ty Cửu Long số tiền 53,48 tỷ đồng; buộc Cảng Quy Nhơn tiếp tục thực hiện hợp đồng kinh tế đã ký kết với Công ty Cửu Long; ngoài ra Cảng Quy Nhơn còn phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm còn lại 190,76 triệu. Cảng Quy Nhơn đã làm thủ tục đề nghị Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân Tối cao xem xét theo thủ tục Giám đốc thẩm để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Cảng Quy Nhơn. Ngày 09/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân Tối cao đã ban hành công văn số 01/YC-VKS-KDTM yêu cầu hoãn thi hành án trong thời hạn 03 tháng (đến ngày 10/4/2023) đối với bản án phúc thẩm lần 2 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng để nghiên cứu hồ sơ, xem xét kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm. Khoản lợi nhuận giảm 53,67 tỷ đồng theo số liệu báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán là khoản trích lập dự phòng phải trích lập theo chuẩn mực kế toán. Hiện nay, Cục thi hành án tỉnh Bình Định đã thực hiện khấu trừ số tiền hơn 53,48 tỷ đồng trong tài khoản của Cảng Quy Nhơn tại Ngân hàng Vietinbank - Bình Định và đã thực hiện chi trả số tiền trên cho Công ty Cửu Long.

Ngoài ra, một số nguyên nhân khác khiến lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 đạt 68 tỷ đồng, tương đương 16% cùng kỳ năm 2021, 36% kế hoạch năm 2022, chủ yếu do: (1) Trong năm 2022, Công ty đã triển khai dự án đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 nên phải tạm dừng khai thác 350m cầu từ tháng 5/2022; (2) Hàng siêu trường, siêu trọng của một số dự án nằm trong vùng hậu phương của Cảng Quy Nhơn chưa được triển khai; (3) chi phí đầu vào nguyên nhiên vật liệu tăng cao, đặt biệt tiền thuê đất tăng hơn 2,5 lần so cùng kỳ.

Đối với công tác đầu tư và phát triển, kế hoạch đầu tư năm 2022 đã được Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua ngày 27/6/2022 với tổng giá trị là 367,803 tỷ đồng, giá trị thực hiện đầu tư hơn 299 tỷ đồng đạt 81% kế hoạch đề ra.

## 1.2. Chỉ tiêu tài chính năm 2022

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	01/01/2022	31/12/2022
I	Chỉ tiêu thanh toán:			
	- Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	5,00	3,52
	- Khả năng thanh toán hiện thời	Lần	3,78	1,96
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	3,68	1,88
II	Chỉ tiêu nợ:			
	- Nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	20%	28%

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	01/01/2022	31/12/2022
	- Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	%	25%	40%
III	Khả năng sinh lời			
	- LN sau thuế/ Doanh thu thuần	%	26%	4%
	- LN sau thuế/ TTS (ROA)	%	32%	4%
	- LN sau thuế/ VCSH (ROE)	%	46%	6%

Đánh giá chung: Trong kỳ hoạt động năm 2022, các chỉ số tài chính của doanh nghiệp cơ bản đều ở ngưỡng an toàn. Công ty đã thực hiện tốt công tác quản lý vốn và tài sản, bảo toàn vốn chủ sở hữu.

## 2. Về kết quả trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2021

- Công ty đã thực hiện đầy đủ việc trích lập các quỹ đầu tư phát triển, Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi, Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành năm 2021 theo đúng quy định ĐHCĐ năm 2022 đã phê duyệt.

- Về việc chi trả cổ tức năm 2021: Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 với mức đã được ĐHCĐ thông qua là 20% /1 cổ phiếu; Hình thức chi trả cổ tức: bằng tiền và đã thực hiện chi trả vào ngày 21/11/2022.

**3. Về chi trả thù lao HĐQT và BKS:** Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS đúng mức mà ĐHCĐ thường niên đã thông qua, với tổng số tiền là: 712.000.000 đồng (*Bảy trăm mười hai triệu đồng*). Trong đó: Tổng mức thù lao đã chi cho TVHĐQT không chuyên trách là: 472.000.000 đồng (*Bốn trăm bảy mươi hai triệu đồng*); cụ thể tổng số tiền thù lao từng thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng số tiền thù lao (Đồng)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>472.000.000</b>
1	Đỗ Hùng Dương	Chủ tịch HĐQT	106.333.000
2	Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	109.667.000
3	Phạm Đăng Cao	Thành viên HĐQT	96.000.000
4	Nguyễn Quý Hà	Thành viên HĐQT	46.933.000
5	Lê Hồng Quân	TV HĐQT, Tổng Giám đốc	49.067.000
6	Nguyễn Thành Nam	TV HĐQT chuyên trách	17.067.000

7	Phan Tuấn Linh	TV HĐQT, Tổng Giám đốc	46.933.000
---	----------------	------------------------	------------

**4. Về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022:** Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT đã chọn Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC (AASC) là đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ, báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

#### **5. Về dự án đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn**

Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-ĐHCD ngày 05/02/2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua chủ trương đầu tư dự án nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn có báo cáo riêng về tình hình thực hiện Dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn để báo cáo ĐHĐCĐ thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

### **II. Các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022**

#### **1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 7 phiên họp (trực tiếp, trực tuyến). Các cuộc họp đều được chuẩn bị chu đáo và tiến hành hết sức nghiêm túc, đảm bảo thời lượng và chất lượng. Nội dung các cuộc họp đều mang tính thời sự và thiết thực, kịp thời định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong các phiên họp, các thành viên HĐQT đều thể hiện tinh thần trách nhiệm cao. Tùy vào chương trình nội dung cuộc họp mà HĐQT có thể mời Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác tham dự để giải trình các vấn đề có liên quan đến nội dung cuộc họp. Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia và thảo luận của Ban Kiểm soát. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức.

Bên cạnh đó, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, HĐQT cũng tổ chức thực hiện lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản và email về các nội dung đề xuất của Tổng Giám đốc trình HĐQT xem xét thông qua theo thẩm quyền.

Từ ngày 01/9/2022, HĐQT Công ty có Thành viên HĐQT chuyên trách căn cứ phân công nhiệm vụ để tham gia các cuộc họp giao ban với Ban Điều hành và cuộc họp, buổi làm việc với đơn vị trực thuộc để giải quyết các vấn đề tồn đọng kịp thời, hiệu quả.

#### **2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2022, HĐQT đã ban hành 67 Nghị quyết và 72 quyết định và 01 Thông báo kết luận. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trước khi ban hành đều được sự nhất trí tán thành của các thành viên HĐQT, tuân thủ theo quy định của Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty cũng như Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; việc lấy ý kiến bằng văn bản đều được thực hiện đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định Pháp luật có liên quan. Về cơ bản, HĐQT đã quyết định các chủ trương, chiến lược, giải pháp kinh doanh của Công ty phù hợp với chủ trương chính sách của nhà nước và tình hình kinh tế khu vực. Năm 2022, HĐQT đã có những quyết định trong quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh như:



- Triệu tập và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.
- Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 và thông qua kế hoạch tiền lương năm 2022.
- Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông trong năm 2021.
- Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty và phối hợp với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của Công ty theo đúng quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ của Công ty, HĐQT đã ban hành nhiều văn bản để đưa các hoạt động của Công ty đi vào nề nếp dựa trên nguyên tắc tập trung dân chủ, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể đã sửa đổi và ban hành Quy định trình tự, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phân chuyển, điều động, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm cán bộ thuộc Công ty; Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng cho người quản lý của Công ty; ban hành Hệ thống trả lương 3Ps cho CBCNV theo đúng năng lực gồm các văn bản: Quy chế trả lương; Hệ thống thang bảng lương và kết quả chuyên xếp lương; Quy chế nâng bậc lương và chuyển xếp lương.
- Thống nhất về chủ trương, chính sách của Công ty trong các hoạt động quản lý, điều hành, sản xuất kinh doanh, đầu tư, chế độ lương của người lao động cho phù hợp với thực tiễn của Công ty và chính sách nhà nước hiện hành.

### **3. Kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT**

Trong năm 2022, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HĐQT vì lợi ích của các cổ đông và vì sự phát triển của Công ty. Các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao theo Quyết định phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.

**4. Báo cáo về danh sách người có liên quan; các giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** đã được Công ty công bố thông tin tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022 và đăng tải tại website công ty: [www.quynhonport.vn](http://www.quynhonport.vn)

### **5. Hoạt động giám sát của HĐQT:**

Trong năm 2022, HĐQT đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong các công việc:

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát hoạt động đối với Tổng Giám đốc và các Phòng ban, Đơn vị trực thuộc Công ty trong việc điều hành hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Chủ trì, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 27/6/2022.

- HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế, kế hoạch phương án ứng phó với dịch Covid-19 để có biện pháp

chỉ đạo kịp thời BDH đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực, phương tiện thiết bị cho hoạt động sản xuất của Công ty;

- Giám sát và có những chỉ đạo định hướng hỗ trợ kịp thời cho BDH thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác trong phạm vi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, phù hợp với các Quy chế, quy định hiện hành của Công ty và Pháp luật.

- Giám sát việc tổ chức thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đã thông qua. HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá các nội dung thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các Quyết định HĐQT đã ban hành về tiến độ và các biện pháp thực hiện, có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng giám đốc đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động của Công ty. Theo dõi việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Nhà nước trong các mặt hoạt động điều hành của BDH.

- Việc cung cấp thông tin và báo cáo cho các thành viên HĐQT không điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ bằng văn bản, điện thoại, email về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các Quyết định phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc.

- BDH đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022 phù hợp với nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.

- Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng giám đốc và định kỳ tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc tuần và giao kế hoạch công việc. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc có tinh thần trách nhiệm và tinh thần hợp tác tốt.

Đánh giá chung: Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của Cảng Quy Nhơn, HĐQT Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty trong việc giám sát đối với Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

#### ***a. Đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành hoạt động Công ty:***

Trong năm qua, BDH Công ty đã tập trung và phát huy mọi nguồn lực để hoạt động theo đúng định hướng, mục tiêu và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2022 đề ra. Ban lãnh đạo Công ty luôn quan tâm và theo dõi sát tình hình từ công tác nội bộ đến công tác đối ngoại, đồng thời, chỉ đạo và giải quyết hợp lý trong từng trường hợp, từng thời điểm. Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo, đề xuất nhiều vấn đề, phương hướng quan trọng để Hội đồng quản trị xem xét và đưa ra những giải pháp để hạn chế những bất lợi của tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2022 của Công ty.

BDH đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với nghị

quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.

Thực hiện tốt các chính sách tiền lương, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động và chấp hành tốt các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty trong quá trình điều hành hoạt động SXKD.

Việc Công bố thông tin theo quy định được Công ty thực hiện tốt đảm bảo các thông tin được công bố đúng thời hạn, chính xác, minh bạch, đầy đủ.

Mối quan hệ quản trị - điều hành doanh nghiệp giữa HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty luôn phối hợp chặt chẽ và thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ và các Quy chế về quản trị Công ty.

**b. Đánh giá đối với bộ máy điều hành của Công ty:**

Bộ máy điều hành Công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao để tham mưu cho Tổng giám đốc trong việc sử dụng và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty, tổ chức thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được Hội đồng quản trị giao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước, các chế độ chính sách với người lao động và đem đến lợi ích cho các cổ đông.

Tập thể người lao động trong Công ty luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, thực hiện tốt chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí; nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần vào thành công chung của Công ty

**c. Đánh giá đối với Người đại diện phần vốn của Các Quy Nhơn tại Doanh nghiệp khác:**

Người đại diện phần vốn của Các Quy Nhơn tại các Công ty liên kết cơ bản đã hoàn thành nhiệm vụ được giao, tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Quy chế Công ty.

## PHẦN II

### PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Căn cứ vào công tác điều tra, khảo sát, phân tích thị trường, tình hình kế hoạch hàng hóa của các chủ hàng thông qua cảng năm 2022; mức độ cạnh tranh của các cảng trong khu vực, dự kiến cơ cấu sản lượng hàng hóa năm 2023 và đặc điểm tình hình phát triển kinh tế xã hội, cơ sở hạ tầng tại địa phương và khu vực, Hội đồng quản trị cùng với BDH và tập thể CBCNV tiếp tục nỗ lực hơn nữa trong công tác quản trị, điều hành phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao trong năm 2023, với kế hoạch và định hướng sau:

**I. Mục tiêu chung:**

- Hoàn thành vượt tiến độ các dự án đầu tư, đặc biệt Dự án Bến 01.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ, chú trọng chăm sóc khách hàng theo định hướng “Lấy khách hàng làm trung tâm”.

- Tập trung phát triển nguồn hàng container, đặc biệt nguồn hàng Tây Nguyên, hàng trong vùng hậu phương nhưng chưa xuất/nhập thông qua Cảng, xây dựng giải pháp chuyển đổi phương thức xuất hàng từ tàu chuyển sang container đối với hàng viên gỗ nén.

- Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động điều hành, quản lý của Doanh nghiệp để đạt hiệu quả cao, đồng thời tạo sự tiện ích để tăng trải nghiệm tích cực cho khách hàng.

- Triển khai Kaizen, áp dụng công cụ Kaizen trong tất cả hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh.

- Phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023 theo kế hoạch đề ra.

## 2. Mục tiêu cụ thể:

HDQT thống nhất một số chỉ tiêu chính trong kế hoạch kinh doanh năm 2023 báo cáo và trình ĐHQĐ năm 2023 xem xét thông qua gồm các chỉ tiêu sau:

TT	Chỉ tiêu	DVT	TH năm 2022	KH năm 2023	So sánh KH 2023/TH 2022
1	Sản lượng	Triệu tấn	10,8	12,3	113,8%
	<i>Trong đó: SL container</i>	<i>1.000 teus</i>	<i>137,8</i>	<i>180</i>	<i>130,6%</i>
2	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.100	1.278	116,2%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	68	135	198%

*Kế hoạch đầu tư năm 2023:* Kế hoạch đầu tư trong năm 2023 là 400,761 tỷ đồng, trong đó đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng hơn 336,920 tỷ đồng, đầu tư mua sắm phương tiện, thiết bị là 37,855 tỷ đồng, đầu tư công nghệ thông tin 11,68 tỷ đồng. Duy tu, sửa chữa cơ sở hạ tầng kỹ thuật 14,306 tỷ đồng (Chi tiết như kế hoạch SXKD năm 2023).

## 3. Giải pháp để hoàn thành kế hoạch

Để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 cần tập trung xây dựng và triển khai các giải pháp sau đây:

**3.1. Tập trung công tác phát triển thị trường, giữ vững và ổn định thị phần khách hàng hiện có, thu hút thêm khách hàng mới:**

- Duy trì ổn định chất lượng dịch vụ, tăng cường chăm sóc khách hàng, thị trường truyền thống nhằm phát triển nguồn hàng cho chiến lược trung, dài hạn.

- Tiếp tục nghiên cứu phương án tăng năng suất xếp dỡ, tăng năng lực vận chuyển, tạo chất lượng dịch vụ khác biệt rõ rệt với đối thủ cạnh tranh và tiết giảm chi phí, tăng hiệu quả cho khách hàng. Nghiên cứu và xây dựng giải pháp logistics tối ưu nhất cho khách hàng đối với các nguồn hàng ở xa Cảng hoặc phương thức vận chuyển, mua bán phức tạp, thông qua đó gia tăng giá trị chuỗi dịch vụ cho Cảng.

- Theo dõi nhu cầu thị trường và chủ trương của Nhà nước, sử dụng chính sách giá linh hoạt cho từng mặt hàng theo từng thời điểm để giải phóng tàu nhanh, tăng hiệu quả SXKD.

- Quy hoạch kho bãi hiện hữu đáp ứng nhu cầu khách hàng, tăng năng lực tuyến hậu phương phục vụ công tác khai thác cảng hiệu quả, đồng thời tăng nguồn thu cho Cảng.

**3.2. Đầu tư có trọng tâm, theo kế hoạch và theo nhu cầu thực tế của Công ty, tránh đầu tư dàn trải:**

- Triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch đã đề ra, đầu tư có trọng tâm, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty và đáp ứng nhu cầu của khách hàng, phục vụ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Nghiên cứu phương án đầu tư thông qua liên doanh, liên kết, hợp tác đầu tư, huy động nguồn vốn ứng trước của khách hàng để tranh thủ nguồn vốn, công nghệ tiên tiến bên ngoài nhằm nâng cao năng lực hoạt động doanh nghiệp, giảm áp lực chi phí tài chính, chia sẻ lợi nhuận và rủi ro.

**3.3. Làm tốt công tác quản trị, điều hành của Công ty:**

- Tiếp tục đổi mới quản trị doanh nghiệp; thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại tổ chức theo hướng tinh giản, đảm bảo hiệu quả, nâng cao năng suất lao động;

- Chuẩn hoá và liên tục cải tiến hệ thống quy trình nhằm cung cấp cho khách hàng dịch vụ có chất lượng tốt nhất;

- Nâng cao kỹ năng quản trị tài chính, quản trị nguồn nhân lực của đội ngũ lãnh đạo Công ty.

- Đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh để nâng cao năng suất lao động.

**3.4. Tăng cường công tác về quản trị tài chính, làm chủ nguồn lực tài chính, bảo toàn vốn chủ sở hữu:**

- Bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, sử dụng hiệu quả nguồn vốn, thu hút vốn đầu tư và phân bổ nguồn lực để đầu tư phù hợp nhằm tạo nguồn vốn thực hiện các dự án phục vụ sản xuất kinh doanh đảm bảo hiệu quả đáp ứng mục tiêu phát triển của Công ty;

- Tăng cường công tác quản lý các khoản phải thu, hạn chế tối đa lượng vốn bị chiếm dụng.

- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí, rà soát và cắt giảm các chi phí không hợp lý trong quản trị, điều hành hoạt động SXKD; thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong đầu tư đảm bảo chi tiêu lợi nhuận theo kế hoạch đã đề ra.

**3.5. Xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp:**

- Xây dựng văn hoá lắng nghe, tận tụy với khách hàng, lấy khách hàng làm trung tâm bằng việc cung cấp các dịch vụ ưu việt cho khách hàng thông qua hệ thống chăm sóc khách hàng trực tuyến để giải quyết dứt điểm, thỏa đáng những phản ánh, khiếu nại

của khách hàng, lấy sự hài lòng của khách hàng làm thước đo chính cho hiệu quả công việc.

### PHẦN III

#### TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2018 – 2023 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

##### I. Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giai đoạn 2018-2023:

##### 1. Về kết quả thực hiện SXKD giai đoạn 2018-2023

Giai đoạn 2018-2023, tình hình trong nước cũng như toàn Thế giới đã chứng kiến nhiều sự biến động thay đổi ngoài dự báo như tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh trên phạm vi toàn cầu; các nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Liên minh châu Âu,... đối mặt với tình trạng suy thoái sâu, tồi tệ nhất trong nhiều thập kỷ qua; tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng và chiến tranh thương mại gây ra những hệ lụy tới hoạt động sản xuất và xuất, nhập khẩu của Việt Nam; ảnh hưởng của chiến tranh và suy thoái kinh tế toàn cầu,...

Trải qua những thách thức, Cảng Quy Nhơn rút ra được những bài học kinh nghiệm quý báu trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất và mang lại những kỳ vọng nhất định cho cổ đông và người lao động; hoàn thành các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận đề ra theo phương án đã được thông qua tại Nghị quyết số 26/NQ-DHDCĐ ngày 26/4/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty.

Kết quả SXKD giai đoạn 2018-2023 với một số chỉ tiêu chính sau:

TT	Chỉ tiêu chính	TH 2018	TH 2019	TH 2020	TH 2021	TH 2022
1	SL thông qua cảng (Tấn)	8.316.499	9.103.427	11.037.117	11.368.679	10.811.168
2	Doanh thu (Triệu đồng)	728.587	812.877	852.504	1.332.552	1.099.048
3	Nộp ngân sách nhà nước (Triệu đồng)	58.500	51.500	57.400	134.200	86.100
4	LN trước thuế (Triệu đồng)	120.137	128.528	146.717	419.716	67.957(*)
5	Cổ tức hàng năm (%)	16%	16%	17%	20%	12%
6	Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	12,98	14,2	15,2	18,5	17,2

(\*) Trước khi trích lập dự phòng cho nghĩa vụ pháp lý theo bản án số 31/2022/KDTM-PT ngày 16/12/2022 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng (bản án phúc

thẩm lần 2) giải quyết tranh chấp giữa Cảng Quy Nhơn và Công ty TNHH VTB Cửu Long, lợi nhuận trước thuế của Công ty năm 2022 là 121,6 tỷ đồng. Vụ án đã diễn ra từ năm 2019, được giải quyết thông qua 04 phiên tòa tại TAND các cấp. Tại bản án phúc thẩm lần 2, TAND cấp cao tại Đà Nẵng đã quyết định: đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị đơn là Cảng Quy Nhơn; chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn là Công ty Cửu Long; sửa bản án sơ thẩm số 05/2022/KDTM-ST ngày 17/5/2022 của TAND tỉnh Bình Định; buộc Cảng Quy Nhơn phải trả cho Công ty Cửu Long số tiền 53,48 tỷ đồng; buộc Cảng Quy Nhơn tiếp tục thực hiện hợp đồng kinh tế đã ký kết với Công ty Cửu Long; ngoài ra Cảng Quy Nhơn còn phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm còn lại 190,76 triệu. Cảng Quy Nhơn đã làm thủ tục đề nghị Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân Tối cao xem xét theo thủ tục Giám đốc thẩm để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Cảng Quy Nhơn. Ngày 09/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân Tối cao đã ban hành công văn số 01/YC-VKS-KDTM yêu cầu hoàn thi hành án trong thời hạn 03 tháng (đến ngày 10/4/2023) đối với bản án phúc thẩm lần 2 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng để nghiên cứu hồ sơ, xem xét kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm. Khoản lợi nhuận giảm 53,67 tỷ đồng theo số liệu báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán là khoản trích lập dự phòng phải trích lập theo chuẩn mực kế toán. Hiện nay, Cục thi hành án tỉnh Bình Định đã thực hiện khấu trừ số tiền hơn 53,48 tỷ đồng trong tài khoản của Cảng Quy Nhơn tại Ngân hàng Vietinbank - Bình Định và đã thực hiện chi trả số tiền trên cho Công ty Cửu Long.

## 2. Kết quả công tác đầu tư giai đoạn 2018-2023:

Công tác đầu tư, phát triển giai đoạn 2018 – 2023 được quan tâm, chú trọng. Trong 5 năm, Cảng đã triển khai và hoàn thành nhiều dự án về đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng; đầu tư thiết bị, phương tiện, công cụ xếp dỡ các loại; đầu tư phát triển ứng dụng công nghệ thông tin. Trong kỳ, Công ty đã triển khai thực hiện dự án trọng điểm Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn đảm bảo tiếp nhận đồng thời 02 tàu 30.000 tấn (DWT) đầy tải, đồng thời kết cấu bến được tính toán thiết kế đảm bảo cho tàu container 50.000 tấn (DWT) đầy tải trong giai đoạn sau kết nối cầu tàu 4 của Cảng Quy Nhơn với cầu tàu số 5 của Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn; Triển khai bước chuẩn bị đầu tư dự án Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1, khu đất 3,8ha);...

*(chi tiết tại Báo cáo về kết quả thực hiện SXKD giai đoạn năm 2018 – 2023, Kế hoạch SXKD giai đoạn năm 2023 – 2028)*

## 3. Về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính giai đoạn 2018-2023:

Nội dung	2018	2019	2020	2021	2022
Đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm	Công ty TNHH Kiểm toán VACO	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

4. Về phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức các năm đều được Hội đồng quản trị thực hiện đúng theo phương án đã được Đại Hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

5. Công ty đã thực hiện nộp hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu QNP tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh – HOSE theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.

6. Trong nhiệm kỳ qua, Công ty đã thực hiện 2 lần sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cho phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty và tuân thủ đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

Nhiệm kỳ 2018-2023, HĐQT đã chấp hành nghiêm chỉnh chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## **II. Tổng quan về nhiệm kỳ 2018-2023**

### **1. Nhân sự Hội đồng quản trị**

Năm 2019, Bộ GTVT chỉ đạo thực hiện việc thu hồi 75,01% cổ phần tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn về sở hữu Nhà nước. Theo đó, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam đã thực hiện tiếp nhận và quản lý phần vốn nhà nước tại Cảng Quy Nhơn.

Cơ cấu Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn nhiệm kỳ 2018-2023 gồm 5 thành viên. Việc thay đổi các thành viên Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

<b>TT</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>Ngày bổ nhiệm làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023</b>	<b>Ngày miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023</b>
1	Ông Lê Hồng Thái	26/4/2018	29/6/2019
2	Ông Nguyễn Kim Cương	26/4/2018	29/6/2019
3	Ông Vũ Hoàng Hải	26/4/2018	29/6/2019
4	Ông Nguyễn Văn Phi	26/4/2018	29/6/2019
5	Ông Nguyễn Thế Tâm	26/4/2018	29/6/2019
6	Ông Phạm Anh Tuấn	29/6/2019	
7	Ông Phan Tuấn Linh	29/6/2019	27/6/2022
8	Ông Lý Quang Thái	29/6/2019	09/6/2021
9	Ông Nguyễn Quý Hà	29/6/2019	27/6/2022
10	Ông Phạm Đăng Cao	29/6/2019	
11	Ông Đỗ Hùng Dương	09/6/2021	
12	Ông Lê Hồng Quân	27/6/2022	
13	Ông Nguyễn Thành Nam	27/6/2022	



Đến thời điểm hiện tại, danh sách Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Đỗ Hùng Dương	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Lê Hồng Quân	Thành viên HĐQT, TGD
3	Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT
4	Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên HĐQT
5	Ông Phạm Đăng Cao	Thành viên HĐQT

## **2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023**

Là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Các thành viên Hội đồng quản trị với quyền và nghĩa vụ do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHDCĐ quy định, đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có những đóng góp tích cực trong quá trình chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh.

Hội đồng quản trị họp ít nhất mỗi quý một lần và tổ chức họp bất thường khi cần thiết, đảm bảo về thời gian và các thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế, quy định nội bộ của Công ty. Các cuộc họp đều được chuẩn bị chu đáo và tiến hành hết sức nghiêm túc, đảm bảo thời lượng và chất lượng. Nội dung họp mang tính thời sự và thiết thực, kịp thời định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty. Tùy vào chương trình nội dung cuộc họp mà HĐQT có thể mời Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác tham dự để giải trình các vấn đề có liên quan đến nội dung cuộc họp. Đến nay, các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia và thảo luận của Ban Kiểm soát. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phối hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức.

Trong quá trình hoạt động, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định và các văn bản thực hiện quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị theo Điều lệ Công ty, các quy chế, quy định nội bộ và theo Pháp luật. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trước khi ban hành đều được sự nhất trí tán thành của các thành viên HĐQT theo quy định.

## **3. Kết quả giám sát đối với Ban điều hành:**

HĐQT giám sát Ban điều hành thông qua việc kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Nhìn chung Ban điều hành đã bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra hàng năm, bắt sát tình hình thực tiễn, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ cũng như quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, phương hướng hoạt động năm 2023 và tổng kết nhiệm kỳ 2018 - 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

### **III. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028:**

#### **1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2023 – 2028:**

*(chi tiết tại Báo cáo về kết quả thực hiện SXKD giai đoạn năm 2018 – 2023, Kế hoạch SXKD giai đoạn năm 2023 – 2028)*

#### **2. Các giải pháp thực hiện:**

**2.1.** Hoàn thiện hệ thống các văn bản Quy chế quản lý các quy định nội bộ phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành. Các văn bản phải thể hiện được tính linh hoạt trong chỉ đạo điều hành, chặt chẽ, công bằng và công khai, minh bạch trong quản lý; là thước đo các chuẩn mực trong đánh giá, giám sát mọi hoạt động của Công ty cũng như công tác lựa chọn, cơ cấu cán bộ. Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống quản trị Công ty theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và phù hợp với chuẩn mực thông lệ quốc tế.

**2.2.** Nâng cao năng suất, hiệu suất khai thác của cảng, tối đa hóa công suất khai thác bãi. Kiểm soát chặt chẽ chi phí, tiếp tục rà soát, đánh giá để tiết giảm các khoản chi phí không cần thiết.

**2.3.** Đẩy mạnh phát triển các dịch vụ giá trị gia tăng sau cảng nhằm hoàn thiện chuỗi dịch vụ cảng; tập trung chiến lược phát triển hàng container, tận dụng lợi thế về địa lý, hệ thống cơ sở hạ tầng sẵn có để phát triển thị trường từ khu vực Tây Nguyên, Đông Bắc Lào và Campuchia.

**2.4.** Phát triển thị trường dịch vụ logistics, đưa Cảng Quy Nhơn trở thành một đầu mối Logistics quan trọng trong khu vực; tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics về số lượng, quy mô, có năng lực cạnh tranh cao.

**2.5.** Đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng logistics như kho bãi, cầu bến và hệ thống đường giao thông nội bộ giúp cho việc vận chuyển hàng hóa giữa Quy Nhơn và các tỉnh lân cận được nhanh chóng và thuận tiện, góp phần nâng cao năng suất lao động, năng suất xếp dỡ và giải phóng hàng hóa.

**2.6.** Áp dụng công nghệ hiện đại trong việc đồng bộ hóa các tác vụ giữa các bộ phận trong cảng và kết nối giữa các Cảng, ICD, Depot, kết nối giữa hãng tàu, cảng và hải quan,... Qua đó giúp cho việc thực hiện các tác vụ của khách hàng được đồng bộ giữa các bộ phận, nhanh và chính xác hơn, hiệu quả hơn.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo về Kết quả hoạt động năm 2022; Phương hướng hoạt động năm 2023; Tổng kết nhiệm kỳ 2018 – 2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, NPTQTCT



**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua ngày 09/6/2021.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát (BKS) Công ty được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 09/6/2021.

Căn cứ Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2022 của Công ty CP Cảng Quy Nhơn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Ban Kiểm soát Công ty CP Cảng Quy Nhơn xin báo cáo tình hình hoạt động, kiểm tra, giám sát Công ty CP Cảng Quy Nhơn năm 2022 như sau:

**PHẦN I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022**

**I. Tình hình nhân sự Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát bao gồm 03 thành viên:

1. Bà Dương Thị Hồng Hạnh - Trưởng ban
2. Bà Vũ Thị Diệp - Thành viên
3. Bà Phan Thị Mai - Thành viên

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, ĐHĐCĐ đã thông qua việc miễn nhiệm bà Nguyễn Thị Hằng – Thành viên Ban Kiểm soát và bầu bổ sung bà Phan Thị Mai làm thành viên Ban Kiểm soát.

**II. Về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty:**

**1. Tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Trong năm 2022, BKS đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban Tổng giám đốc (TGD), thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành, tuân thủ Điều lệ và quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý của HDQT, hoạt động điều hành của Ban TGD. Cụ thể các công việc đã thực hiện như sau:

+ Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Tổ chức kiểm tra, giám sát chương trình hoạt động của HĐQT, Ban TGD Công ty năm 2022. Xem xét các Nghị quyết, Quyết định do HĐQT, Ban TGD ban hành trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định cũng như tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2022.

+ BKS đã tham dự các cuộc họp HĐQT hàng quý và theo yêu cầu, nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến với HĐQT, Ban TGD trong việc thực hiện các mục tiêu đã được ĐHCĐ phê duyệt và đưa ra các kiến nghị. HĐQT, Ban TGD, BKS luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý doanh nghiệp để hoạt động luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và đạt hiệu quả cao nhất.

+ Kiểm tra, giám sát tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, việc thực hiện các dự án đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2022 thông qua.

+ Thẩm định các Báo cáo tài chính của Công ty do Ban TGD xác lập; những kiến nghị của kiểm toán viên đưa ra; rà soát, thảo luận cùng Ban TGD, kiểm toán viên về Dự thảo Báo cáo soát xét 06 tháng đầu năm 2022 và báo cáo kiểm toán năm 2022 nhằm đánh giá tính trung thực, khách quan, hợp lý của các số liệu tài chính phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách hiện hành.

+ Kiểm soát việc thực hiện việc công bố thông tin của Công ty đối với Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cũng như đăng thông tin trên Website của Công ty.

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận được yêu cầu kiểm tra bất thường của cổ đông hay nhóm cổ đông nào.

## **2. Tình hình và kết quả cuộc họp của BKS:**

Trong năm 2022, BKS đã họp 04 cuộc họp, tình hình tham dự, nội dung và kết quả cuộc họp cụ thể như sau:

T T	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/kết thúc là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Dương Thị Hồng Hạnh	Trưởng Ban	26/06/2020	04/04	100%	-
2	Bà Vũ Thị Diệp	Thành viên	29/6/2019	04/04	100%	-
3	Bà Phan Thị Mai	Thành viên	27/6/2022	03/04	75%	-
3	Bà Nguyễn Thị Hằng	Thành viên	27/6/2022	01/04	25%	-

- Tại kỳ họp và làm việc tháng 3/2022, BKS đã họp thống nhất phân công công việc giữa các thành viên và thực hiện việc giám sát việc quản lý điều hành, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư năm 2021.

- Tại kỳ họp tháng 6/2022, BKS đã họp thống nhất phân công công việc giữa các thành viên BKS sau khi có sự thay đổi về thành viên BKS.

- Tại kỳ họp tháng 8/2022, BKS đã họp thống nhất việc phân công công việc giữa các thành viên Ban Kiểm soát và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát 06 tháng đầu năm 2021.

- Tại kỳ họp tháng 11/2022, BKS đã họp thống nhất việc phân công công việc giữa các thành viên BKS và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát Quý III/2022.

### **3. Các kiến nghị của Ban Kiểm soát:**

Trong năm 2022, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã đưa ra các kiến nghị đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

- Kiến nghị Công ty tiếp tục rà soát, xây dựng, sửa đổi, ban hành các quy chế nội bộ phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2020, tình hình thực tế của Công ty và các quy định hiện hành.

- Tập trung xử lý những vướng mắc theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục niêm yết chứng khoán trên Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM.

- Sớm hoàn thành chuyển đổi mô hình hoạt động của Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp để đổi mới mô hình quản trị, phát triển mở rộng các dịch vụ cung cấp cho khách hàng nhằm đem lại giá trị gia tăng cho khách hàng, gia tăng nguồn thu cho Công ty.

- Kiến nghị hoàn thiện công tác hạch toán doanh thu, chi phí, chứng từ thanh toán của Cảng Quy Nhơn, công tác mua sắm hàng hóa, vật tư nhằm tăng cường công tác kiểm soát, quản trị doanh thu, chi phí sản xuất kinh doanh.

- Kiến nghị Công ty thực hiện quyết toán vốn dự án hoàn thành đối với các dự án đã hoàn thành, đưa vào sử dụng.

- Kiến nghị đối với công tác thu hồi công nợ: kiến nghị Cảng cần tăng cường công tác thu hồi công nợ, tránh bị chiếm dụng vốn đặc biệt trong điều kiện Cảng đang phải tập trung nguồn tài chính để thực hiện Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.

- Kiến nghị Công ty thực hiện Dự án đầu tư nâng cấp, mở rộng Bến số 1 – Cảng Quy Nhơn đảm bảo tiến độ, thủ tục theo quy định; thực hiện thủ tục lựa chọn tổ chức tín dụng tài trợ vốn cho Dự án.

### **III. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát**

- Hoạt động của các thành viên Ban Kiểm soát tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Từng thành viên đã hoàn thành nhiệm vụ theo phân công công việc một cách nghiêm túc, thận trọng, trung thực. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi để thực hiện nhiệm vụ đạt kết quả tốt nhất.

### **IV. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022**

- Thù lao của các thành viên Ban Kiểm soát: Các thành viên BKS đều làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thù lao thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2022. Tổng

số thù lao Công ty đã chi trả cho BKS trong năm 2022 là 240 triệu đồng, cụ thể như sau:

STT	Thành viên BKS	Chức danh	Thù lao (đồng)
1	Dương Thị Hồng Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát	96.000.000
2	Nguyễn Thị Hằng	Thành viên Ban kiểm soát	35.200.000
3	Vũ Thị Diệp	Thành viên Ban kiểm soát	72.000.000
4	Phan Thị Mai	Thành viên Ban kiểm soát	36.800.000
		<b>Tổng cộng</b>	<b>240.000.000</b>

- Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát: tuân thủ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Quy chế hoạt động của BKS và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

## **PHẦN II. KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT**

**I. Kết quả giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:**

### **1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT:**

- HĐQT đã chủ trì, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 vào ngày 27/6/2022.

- HĐQT đã chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, kết quả đạt được như sau:

+ Thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh: Năm 2022, Cảng Quy Nhơn hoàn thành vượt kế hoạch các chỉ tiêu về sản lượng (đạt 106% kế hoạch), doanh thu (đạt 110% kế hoạch) nhưng không hoàn thành kế hoạch đối với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế (đạt 64% kế hoạch, chưa tính khoản trích lập dự phòng nghĩa vụ pháp lý).

+ Thực hiện phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021: Công ty đã thực hiện đầy đủ việc trích lập các quỹ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022. Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 với mức 20% theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022, đã thực hiện chi trả vào ngày 21/11/2022.

+ Thực hiện Kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2022: Công ty đã thực hiện đúng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022, chi trả theo mức đã được ĐHĐCĐ thông qua, với tổng số tiền là 712 triệu đồng.

+ Thực hiện lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022: Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện soát xét, kiểm toán BCTC bán niên và BCTC năm 2022 là Công ty kiểm toán đáp ứng các tiêu chí và thuộc danh sách đã được ĐHĐCĐ năm 2022 thông qua.

+ Thực hiện bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty: Công ty đã thực hiện hoàn thành.

- Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đều triển khai ban hành kịp thời, thực hiện tốt chức năng quản trị của Hội đồng quản trị, phù hợp với Điều lệ của Công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm.

- Sau khi kiện toàn nhân sự HĐQT tại ĐHCĐ năm 2022, HĐQT đã ban hành Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT để triển khai thực hiện công việc.

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 cuộc họp (trực tiếp, trực tuyến). Nội dung các cuộc họp đều mang tính thời sự và thiết thực, kịp thời định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong các phiên họp, các thành viên HĐQT đều thể hiện tinh thần trách nhiệm cao. Các cuộc họp đều có sự tham gia và thảo luận của Ban Kiểm soát.

- Trên cơ sở nội dung các cuộc họp và thông qua việc xin ý kiến bằng văn bản, HĐQT đã ban hành các nghị quyết/quyết định liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, chế độ chính sách, ban hành các quy chế nội bộ, ... Các nghị quyết/quyết định của HĐQT đều được đa số các thành viên HĐQT thống nhất ý kiến và đã bám sát chủ trương, định hướng phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Trong năm, HĐQT đã ban hành các quy chế, quy định và hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT bao gồm: Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng cho người quản lý của Công ty; Quy chế nâng bậc lương và chuyển xếp lương đối với CBCNV Công ty; Quy chế trả lương cho CBCNV Công ty; ...

## **2. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:**

- Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2022, theo chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ đúng Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

- Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc duy trì, phát triển thị trường, khách hàng, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý khai thác trong bối cảnh Công ty đang thực hiện Dự án đầu tư nâng cấp Bến số 1 nhằm phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và người lao động của Công ty. Công ty cũng thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước và các chế độ chính sách đối với người lao động.

- Tổng giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó tổng giám đốc và định kỳ tổ chức họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện công việc và giao kế hoạch công việc tiếp theo.

- Trong năm, Tổng Giám đốc đã ban hành các quy chế, quy định và hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của Tổng Giám đốc bao gồm: Quy định đánh giá kết quả thực hiện công việc của CBCNV Công ty; Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công nhân viên tại Công ty; Quy định sử dụng phần mềm văn phòng điện tử; ...

- Công ty duy trì tốt các hoạt động về đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, thực hiện đúng các chế độ của người lao động. Ban Điều hành quan tâm và hỗ trợ đối với các công tác đoàn thể của Công ty.

- Cảng Quy Nhơn đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19 tại Cảng Quy Nhơn.

Đánh giá chung: Ban Tổng giám đốc đã tích cực, chủ động trong việc điều hành, giám sát cũng như đề xuất với HĐQT các biện pháp cần thiết để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh trong năm.

### **3. Đánh giá việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc với Ban Kiểm soát**

- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban Điều hành trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

- Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty khi có yêu cầu. Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp cần thiết khác.

- Các kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đều được Công ty ghi nhận và thực hiện.

### **4. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, đánh giá công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị**

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ năm 2022. Ban Kiểm soát thống nhất với nội dung Hội đồng quản trị báo cáo ĐHĐCĐ.

## **II. Công tác thẩm tra, giám sát BCTC, hoạt động kinh doanh năm 2022:**

### **1. Thẩm tra Báo cáo tài chính:**

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm tra Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2022, Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 của Cảng Quy Nhơn.

Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Cảng Quy Nhơn đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Ban Kiểm soát nhất trí với ý kiến của Công ty kiểm toán là các Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Ngoài ra, tại BCTC riêng và Hợp nhất, kiểm toán viên cũng nhấn mạnh vấn đề sau:

Tại thời điểm 31/12/2022, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng phải trả cho nghĩa vụ pháp lý với số tiền 53,67 tỷ đồng theo Bản án số 31/2022/KDTM-PT ngày 16/12/2022 (bản án phúc thẩm lần 2) của TAND cấp cao tại Đà Nẵng, liên quan đến vụ án tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ giữa Công ty và Công ty TNHH Vận tải biển Cửu Long. Hiện nay, Công ty đang triển khai các bước công việc để chuẩn bị tham gia vào thủ tục giám đốc thẩm đối với vụ tranh chấp này. (BCTC riêng và Hợp nhất).



\* Ý kiến của BKS: Liên quan đến vụ kiện với Công ty Cửu Long, hiện tại, Cảng Quy Nhơn đã có đơn Giám đốc thẩm gửi Viện Kiểm soát nhân dân tối cao và được hoãn thi hành án trong vòng 03 tháng (đến thời điểm 10/4/2023). Hiện nay, Cục thi hành án tỉnh Bình Định đã thực hiện khấu trừ số tiền hơn 53,48 tỷ đồng trong tài khoản của Cảng Quy Nhơn tại Ngân hàng Vietinbank - Bình Định và đã thực hiện chi trả số tiền trên cho Công ty Cửu Long. Vụ kiện với Công ty Cửu Long đã kéo dài từ lâu, Cảng Quy Nhơn đã thận trọng trích lập dự phòng phải trả trong năm tài chính 2022. Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần nêu trên của đơn vị kiểm toán.

Năm 2022, Cảng Quy Nhơn điều chỉnh hồi tố một số chỉ tiêu trên BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 do điều chỉnh theo kiến nghị của Đoàn KTNN.

## 2. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Đơn vị tính: triệu đồng

CHỈ TIÊU	2021	KH 2022	2022	TH 2022/ 2021	TH 2022/ KH 2022
Sản lượng hàng thông qua (tr.tấn)	11,3	10,2	10,8	96	106
Sản lượng hàng cont (nghìn teus)	160	200	138	86	69
Tổng doanh thu	1.332.303	1.000.000	1.099.050	82	110
Doanh thu thuần	1.310.799		1.069.096	82	
Doanh thu tài chính	18.370		27.319	149	
Thu nhập khác	3.134		2.635	84	
<b>Tổng chi phí</b>	<b>912.839</b>		<b>1.031.092</b>	<b>113</b>	
Giá vốn hàng bán	818.313		891.770	109	
Chi phí bán hàng	10764		11.537	107	
Chi phí QLDN	73.611		126.022	171	
Chi phí tài chính	788		840	107	
Chi phí khác	9.363		923	10	
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>419.464</b>	<b>190.000</b>	<b>67.958</b>	<b>16</b>	<b>36</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>335.684</b>		<b>44.164</b>	<b>13</b>	

Đánh giá chung:

+ Sản lượng: năm 2022, sản lượng hàng thông qua cảng là 10,8 triệu tấn, bằng 96% so với năm ngoái, đạt 106% kế hoạch năm. Sản lượng hàng container đạt 138 nghìn teus, bằng 86% so với năm 2021, đạt 69% so với kế hoạch.

+ Doanh thu: Tổng doanh thu năm 2022 của Cảng Quy Nhơn là 1.099.050 triệu đồng, bằng 82% so với năm ngoái, đạt 110% so với kế hoạch. Trong đó:

- Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ là 1.069.096 triệu đồng, chiếm 97,3% tổng doanh thu.

- Doanh thu hoạt động tài chính năm 2022 là 27.319 triệu đồng, bằng 149% so với năm ngoái chủ yếu lãi tiền gửi tăng và trong kỳ Cảng Quy Nhơn ghi nhận 1.689 triệu đồng lãi thoái vốn tại MSB.

+ Tổng chi phí năm 2022 là 1.031.092 triệu đồng, tăng 113% so với năm 2021, trong đó: Giá vốn hàng bán là 891.770 triệu đồng, bằng 109% so với năm ngoái. Chi phí quản lý doanh nghiệp là 126.022 triệu đồng, bằng 171% so với năm ngoái. Trong đó, chi phí nhân viên quản lý là 36.200 triệu đồng, giảm 13% so với năm ngoái. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng mạnh so với năm 2021 là do Cảng Quy Nhơn trích lập dự phòng phải trả cho nghĩa vụ pháp lý theo Bản án phúc thẩm của TAND cấp cao liên quan đến vụ kiện Cửu Long số tiền 53,67 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận: Lợi nhuận trước thuế năm 2022 là 67.958 triệu đồng, bằng 16% năm 2020, đạt 36% kế hoạch năm.

**3. Đánh giá tình hình tài chính:** (Số liệu lấy theo BCTC Công ty mẹ đã kiểm toán)

**3.1. Cơ cấu tài sản, nguồn vốn:**

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Tại ngày 01/01/2022	Tại ngày 31/12/2022	SS (%)
<b>Tổng tài sản</b>	<b>1.061.487</b>	<b>1.084.913</b>	<b>102,2</b>
Tài sản ngắn hạn	800.562	603.359	75,4
Tài sản dài hạn	260.925	481.554	184,6
<b>Nguồn vốn</b>	<b>1.061.487</b>	<b>1.084.913</b>	<b>102,2</b>
Nợ phải trả	210.729	308.046	146,2
Vốn chủ sở hữu	850.758	776.867	91,3

\* Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2022 là 1.084.913 triệu đồng, tăng 23.426 triệu đồng so với thời điểm đầu năm. Trong đó:

+ Tài sản ngắn hạn 603.359 triệu đồng (chiếm 55,6% tổng tài sản), giảm 197.203 triệu đồng so với đầu năm. Chủ yếu là do các khoản phải thu ngắn hạn giảm 112.375 triệu đồng (do phải thu khách hàng giảm 77.948 triệu đồng và trả trước cho người bán giảm 33.588 triệu đồng).

+ Tài sản dài hạn là 481.554 triệu đồng (chiếm 45,4% tổng tài sản), giảm 7.443 triệu đồng so với thời điểm đầu năm chủ yếu là do tài sản cố định giảm.

\* Tổng nguồn vốn:

Tổng nguồn vốn là tăng 23.426 triệu đồng so với thời điểm đầu năm. Trong đó: Nợ phải trả là 308.046 triệu đồng tăng 97.317 triệu đồng do phải trả người bán tăng 58.378 triệu đồng, dự phòng phải trả ngắn hạn tăng 53.671 triệu đồng (Cảng Quy Nhơn trích lập dự phòng phải trả cho nghĩa vụ pháp lý theo Bản án phúc thẩm của TAND cấp cao liên quan đến vụ kiện Cửu Long). Cảng Quy Nhơn không có nợ dài hạn. Vốn chủ sở hữu là 776.867 triệu đồng, giảm 73.891 triệu đồng do Quỹ đầu tư phát triển tăng 165.436 triệu đồng và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối giảm 239.327 triệu đồng so với thời điểm đầu năm.

Cơ cấu tài sản, nguồn vốn của Cảng Quy Nhơn cho tài sản của Cảng chủ yếu được tài trợ bằng nguồn vốn chủ sở hữu. Nợ phải trả của Cảng chủ yếu là phải trả người bán, phải trả người lao động, nghĩa vụ nộp NSNN. Công ty không có nợ dài hạn, nợ ngân hàng. Cơ cấu tài sản, nguồn vốn của Cảng an toàn. Vì vậy, Cảng Quy Nhơn thực hiện dự án đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn là biện pháp tái đầu tư mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực khai thác cảng.

Tỷ lệ vốn chủ sở hữu/ Vốn đầu tư của chủ sở hữu tại 31/12/2022 là 1,92 giảm so với thời điểm đầu năm nhưng vẫn lớn hơn 1 cho thấy vốn chủ sở hữu được bảo toàn, phát triển.

### 3.2. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	01/01/2022	31/12/2022
<b>Khả năng thanh toán</b>			
Khả năng thanh toán nhanh (TS ngắn hạn-Hàng tồn kho)/Nợ NH	Lần	3,70	1,88
Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng TS/Nợ phải trả)	Lần	5,04	3,52
<b>Hệ số nợ</b>			
Nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	19,85	28,39
Nợ phải trả/ Vốn CSH	%	24,77	39,65
<b>Khả năng sinh lời</b>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế /DT thuần	%	25,61	4,13
ROA (Tỷ số LNST/ Tổng tài sản)	%	38,24	4,82
ROE (Tỷ số LNST/ Vốn chủ sở hữu)	%	46,62	6,41

Đánh giá:

Các chỉ số tài chính của Cảng Quy Nhơn tại thời điểm 31/12/2022 cho thấy tình hình tài chính ổn định, các chỉ số về khả năng thanh toán ở ngưỡng an toàn, các chỉ số khả năng sinh lời và hiệu quả hoạt động đều giảm so với năm ngoái do kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 sụt giảm mạnh.

### 4. Công tác đầu tư tài chính:

Tính đến thời điểm 31/12/2022, Cảng Quy Nhơn có vốn góp tại 02 Công ty (Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn, Công ty cổ phần Dịch vụ công nghiệp Hàng hải). Cụ thể:

Công ty	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng CP	Giá gốc (VNĐ)	Dự phòng
Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn	16,68%	1.800.151	18.000.000.000	-
Công ty cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng hải	20%	480.000	7.608.000.000	-

Đánh giá:

+ Đối với các khoản đầu tư tại Công ty cổ phần Dịch vụ công nghiệp Hàng hải (Inseco Quy Nhơn): Inseco Quy Nhơn hoạt động sản xuất kinh doanh chính là khí công nghiệp, kinh doanh kho bãi và xếp dỡ hàng hóa. Hoạt động của Inseco Quy Nhơn năm 2022 tiếp tục đem lại hiệu quả với lợi nhuận sau thuế đạt 8,62 tỷ đồng, dự kiến cổ tức vẫn đạt kế hoạch là 20%.

+ Đối với khoản đầu tư tại Công ty CP Tân Cảng Quy Nhơn (tỷ lệ sở hữu của Cảng là 16,68% VDL): Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là kinh doanh xếp dỡ, kho bãi, hiện Công ty đang cho Cảng Quy Nhơn thuê khai thác cầu 5. Lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Công ty là 31,56 tỷ đồng, cổ tức cho cổ đông ở mức 20% vốn điều lệ.

+ Đối với khoản đầu tư tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam: Tháng 10/2022, Cảng Quy Nhơn đã thực hiện thoái vốn tại MSB theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022. Lãi thoái vốn thu được là 1,69 tỷ đồng.

### 5. Công tác đầu tư và quản lý tài sản:

#### 5.1. Tình hình đầu tư, mua sắm tài sản:

Kế hoạch đầu tư năm 2022 của Cảng Quy Nhơn đã được ĐHĐCĐ giao là 367,8 tỷ đồng. Tình hình thực hiện các Dự án đầu tư như sau:

TT	Dự án đầu tư	Kế hoạch 2022	TH năm 2022	SS % TH/KH
1	Đầu tư mua sắm thiết bị	42,94	7,81	18%
2	Đầu tư XDCB	299,95	287,54	96%
3	DA công nghệ thông tin	13,00	1,73	13%
4	Duy tu, sửa chữa cơ sở hạ tầng kỹ thuật	11,91	2,00	17%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>367,80</b>	<b>299,08</b>	<b>81%</b>

Chi tiết thực hiện một số dự án đã triển khai trong năm 2022 như sau:

- Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp Bến 1 – Cảng Quy Nhơn: Hoàn thành thi công rà phá bom mìn trong tháng 3/2022. Ngày 03/6/2022, khởi công thi công xây dựng công trình theo văn bản số 696/QNP-ĐT ngày 30/5/2022. Đến nay, hạng mục Bến 1 nhà thầu hoàn thành khoảng 98% khối lượng công trình, các nhà thầu đang thực hiện công việc giai đoạn cuối như: lắp đặt ray,...Giá trị đã giải ngân đến 31/12/2022 là 231,3 tỷ đồng.

- Hoàn thành thi công và bàn giao các công trình đưa vào sử dụng như: Nâng cấp cải tạo khu nhà Trung tâm ĐHSX; Cải tạo nhà làm việc đội container thành trung tâm dịch vụ khách hàng kết hợp văn phòng làm việc.

- Các dự án đầu tư phương tiện thiết bị, CNTT như: hoàn thành đầu tư 03 xe đào bánh xích gầu 0,5 m<sup>3</sup>; Ngoại địa điều khiển từ xa dung tích 10-15m<sup>3</sup>; Hoàn thành Dự án Đầu tư hạ tầng mạng nội bộ (GD 1).

- Hoàn thành một số hạng mục sửa chữa, nâng cấp, cải tạo hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật.

- Các dự án đang thực hiện như: Nạo vét khu nước trước bến (năm 2021); Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1, khu đất 3,8ha); Nâng cấp các ERP tích hợp hệ thống; Đầu tư server (giai đoạn 1); Nâng cấp hệ thống mạng khu văn phòng; Nâng cấp hệ thống mạng khu sản xuất; Hạ ngầm cáp quang tuyến chính; Xe ủi D39/D40 (2 xe), Khung chụp spreader cầu QC,...

\* Đánh giá: Các dự án được thực hiện theo kế hoạch đầu tư đã được ĐHCĐ năm 2022 giao. Giá trị thi công các dự án, công trình đầu tư năm 2022 là 299,08 tỷ đồng, đạt 81% kế hoạch. Công tác triển khai, thực hiện dự án, mua sắm tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật, tuân thủ đúng các quy trình, quy định về đầu tư, mua sắm tài sản của Công ty.

## 5.2. Tình hình trích khấu hao TSCĐ:

Cảng Quy Nhơn trích khấu hao TSCĐ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính theo quy định tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính. Trong năm 2022, Cảng Quy Nhơn đã thực hiện trích khấu hao tài sản cố định số tiền là 35,8 tỷ đồng. Trong đó, khấu hao tài sản cố định hữu hình là 43.079 triệu đồng, khấu hao tài sản vô hình là 1,07 tỷ đồng.

## 6. Về lao động, tiền lương:

### 6.1. Tình hình lao động:

- Tổng số lao động bình quân năm 2022 của toàn Công ty là 804,72 người, bằng 97,3% so với năm 2021 (trong đó lao động là người lao động 800 người, bằng 97,4% so năm 2021, lao động quản lý chuyên trách: 4,72 người, bằng 80,96% so với năm 2021).

Trong năm 2022, số người nghỉ hưu, thôi việc, chuyển sang Công ty TNHH MTV do Cảng Quy Nhơn sở hữu 100% vốn điều lệ là 68 người, cụ thể:

+ Số lao động của Xí nghiệp Kinh doanh Dịch vụ Tổng hợp chấm dứt HĐLĐ với Cảng để chuyển sang Công ty TNHH MTV Logistics Cảng Quy Nhơn từ ngày 01/7/2022: 33 người.

+ Số lao động chấm dứt HĐLĐ để nhận chế độ hỗ trợ khuyến khích về hưu trước tuổi của Công ty năm 2022: 8 người (nghỉ việc từ ngày 01/10/2022).

+ Số lao động xin chấm dứt HĐLĐ theo nguyện vọng cá nhân: 18 người

+ Số lao động nghỉ hưu: 06 người.

+ Số lao động nghỉ việc khác (hết hạn HĐ, thử việc không đạt...): 03 người

### 6.2. Về tiền lương:

Công ty chi trả tiền lương theo quy định của Công ty và đóng BHXH cho người lao động đúng theo quy định của nhà nước. Thực hiện chi trả tiền lương đảm bảo theo kế hoạch, tiền lương bình quân năm 2022 của người lao động Công ty đạt 13,257 triệu đồng/người/tháng, bằng 74,4% so với thực hiện năm 2022.

6.3. Tình hình chi trả thù lao: Công ty thực hiện chi trả đúng mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông năm 2022. Tổng mức thù lao đã chi trả là 712 triệu đồng.

## **7. Về tình hình thực nghĩa vụ với nhà nước, thực hiện các kiến nghị của KTNN:**

### **7.1. Tình hình thực hiện nghĩa vụ với nhà nước:**

Việc kê khai, quyết toán thuế định kỳ trong năm 2022: Cảng Quy Nhơn đã thực hiện kê khai, quyết toán và nộp nghĩa vụ ngân sách Nhà nước theo đúng quy định.

7.2. Tình hình thực hiện các kiến nghị của KTNN về kiểm toán BCTC, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2021:

- Đối với kiến nghị về điều chỉnh số liệu kế toán và BCTC năm 2021: Cảng Quy Nhơn đã điều chỉnh sổ sách, lập lại BCTC năm 2021 (ngày lập lại BCTC là 06/01/2023).

- Đối với các kiến nghị còn lại:

+ Xử lý tài chính, nộp vào NSNN 1.203 triệu đồng: Ngày 05/01/2023, Cảng Quy Nhơn đã nộp vào NSNN số tiền 1.203 triệu đồng theo kiến nghị của KTNN.

+ Chấn chỉnh công tác quản lý tài chính, kế toán trong công tác quản lý nợ phải thu; Công tác quản lý nợ phải trả, quản lý TSCĐ: Cảng Quy Nhơn đã thực hiện chấn chỉnh.

+ Kiến nghị, xem xét, kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến các tồn tại đã nêu tại báo cáo kiểm toán: Ngày 20/02/2023, Ban Điều hành Cảng Quy Nhơn tổ chức họp về việc kiểm tra, kiểm điểm những tồn tại hạn chế theo thông báo kết quả kiểm toán của Kiểm toán nhà nước và đã có Báo cáo kết quả thực hiện kiến nghị gửi Tổng công ty hàng hải Việt Nam – CTCP để tổng hợp gửi KTNN.

+ Hiện tại còn 01 kiến nghị đang thực hiện (kiến nghị: hoàn thiện hồ sơ pháp lý về giao khu vực biển và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách có liên quan theo quy định đối với các công ty kinh doanh cảng biển): Cảng Quy Nhơn đang gấp rút chuẩn bị hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định giao khu vực biển theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 51/2014/NĐ-CP và khoản 1 Điều 15 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP.

## **8. Về xây dựng, ban hành quy chế, quy định quản lý nội bộ:**

Trong năm 2022, Cảng Quy Nhơn đã ban hành một số quy chế, quy định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, phù hợp với Điều lệ công ty và quy định của pháp luật, tạo cơ sở cho việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Theo đó, trên cơ sở Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán mới ban hành và Điều lệ Công ty đã sửa đổi, bổ sung, Cảng cũng cần phải rà soát, xây dựng, sửa đổi hoàn thiện một số quy chế, quy định có liên quan theo như Ban Kiểm soát đã đề nghị, bao gồm: Quy chế Quản lý tài chính; Quy chế Quản lý, sử dụng các quỹ; Quy chế Chi tiêu nội bộ; Quy chế Công bố thông tin; Quy chế mua sắm tài sản, công cụ, dụng cụ, phụ tùng vật tư, nhiên liệu; Hệ thống thang bảng lương, Quy chế nâng bậc lương và chuyển xếp lương đối với CBCNV Công ty, Quy chế trả lương cho CBCNV; Quy chế đào tạo, bồi dưỡng CBCNV tại Công ty; Quy định cấm sử dụng thuốc lá trong phạm vi Công ty; Nội quy ra/vào và hoạt động tại vùng đất Cảng Quy Nhơn; Quy trình phân cấp quản lý kỹ thuật trong sửa chữa - bảo dưỡng phương tiện, thiết bị, công cụ; Quy định cấp phát nhiên liệu đối với phương tiện thiết bị phục vụ sản xuất; Quy định sử dụng phần mềm văn phòng điện tử.

#### **9. Về công bố thông tin:**

Trong năm 2022, Cảng Quy Nhơn đã thực hiện đầy đủ về việc công bố thông tin định kỳ như: báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, báo cáo tình hình quản trị công ty, việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên,... và đã thực hiện công bố thông tin bất thường đối với những hoạt động phát sinh của doanh nghiệp theo quy định.

Để công tác công bố thông tin được đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật, Công ty cần ban hành quy chế công bố thông tin để các bộ phận căn cứ thực hiện, đảm bảo gắn trách nhiệm của các đơn vị/bộ phận trong việc cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời.

#### **10. Báo cáo đánh giá về các giao dịch:**

Tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp quy định về việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan, ĐHĐCĐ hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan theo quy định.

Trong năm 2022, Cảng Quy Nhơn có phát sinh hợp đồng, giao dịch với một số doanh nghiệp được xác định là người có liên quan, bao gồm: CTCP Đại lý Hàng hải Việt Nam, CTCP Phát triển Hàng hải, CTCP Vận tải biển Việt Nam, Công ty Vận tải biển VIMC, Công ty TNHH Cảng Quốc tế Cái Mép, Công ty TNHH Liên doanh Dịch vụ container quốc tế Cảng Sài Gòn - SSA ...

Các hợp đồng, giao dịch nêu trên đều đã được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị Công ty và Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định.

### **PHẦN III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2023**

Căn cứ vào hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Ban Kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động năm 2023 cụ thể như sau:

1. Giám sát việc chấp hành Điều lệ của công ty, pháp luật của nhà nước. Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Quy chế của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị công ty và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

2. Kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư của Cảng Quy Nhơn đã được ĐHĐCĐ thông qua. Thẩm tra, giám sát công tác quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc theo đúng chức năng nhiệm vụ.

3. Tiến hành thẩm tra các báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính giữa niên độ và năm 2023, giám sát tình hình đầu tư góp vốn của Cảng Quy Nhơn, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn góp;

4. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp có nội dung liên quan để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích của các cổ đông.

5. Tăng cường công tác phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện đầy đủ và tốt nhất Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP Cảng Quy Nhơn năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát.

Trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

TM BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



**Đường Thị Hồng Hạnh**



## **BÁO CÁO**

### **Tiến độ thực hiện dự án ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và Các công việc HDQT thực hiện theo ủy quyền của ĐHĐCĐ về triển khai dự án**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-ĐHĐCĐ ngày 05/02/2020 của Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn về việc thông qua chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 – Cảng Quy Nhơn;

Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo tóm tắt quá trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn đến thời điểm hiện tại và kế hoạch dự kiến, như sau:

#### **I. Tiến độ thực hiện dự án.**

##### **1. Cơ sở thực hiện.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;
- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Bộ Luật hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015;
- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;
- Các Nghị định của Chính phủ có liên quan: Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Quyết định số 1037/QĐ-TTg ngày 24/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến 2030;
- Quyết định số 2370/QĐ-BGTVT ngày 29/07/2016 của Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển Nam Trung Bộ (nhóm 4);
- Quyết định số 2976/QĐ-UBND ngày 05/09/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2.000 mở rộng cảng Quy Nhơn giai đoạn năm 2020-2030 và tầm nhìn sau năm 2030; Quyết định số



739/QĐ-UBND ngày 08/3/2018 của UBND tỉnh Bình Định phê duyệt điều chỉnh cục bộ đồ án quy hoạch xây dựng tỷ lệ 1/2.000 mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030;

- Quyết định số 4013/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của UBND tỉnh Bình Định phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 mở rộng cảng Quy Nhơn đến năm 2030;

- Quyết định số 2720/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh Bình Định chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp thuận nhà đầu tư;

- Nghị quyết số 27/NQ-ĐHCD ngày 05/02/2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua chủ trương đầu tư dự án nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn;

- Nghị quyết 120/NQ-HĐQT ngày 14/11/2019 của HĐQT Công ty CP Cảng Quy Nhơn về việc lập quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 mở rộng Cảng Quy Nhơn, thực hiện chuẩn bị đầu tư dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 112/QĐ-HĐQT ngày 31/5/2021 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 – Cảng Quy Nhơn.

- Thông báo số 1108/CQLXD-CCPN ngày 28/4/2022 của Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông - Bộ Giao thông vận tải về việc thông báo kết quả thẩm định thiết kế Bản vẽ thi công đối với Dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 71/QĐ-HĐQT ngày 05/5/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục Bến số 1, cấp điện chiếu sáng, cấp nước chữa cháy và PCCC, cấp nước sinh hoạt thuộc dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn;

- Công văn số 1364/SXD-HTKT ngày 07/5/2022 của Sở Xây dựng ý kiến về miễn giấy phép xây dựng công trình Đầu tư xây dựng Nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 206/QĐ-HĐQT ngày 11/10/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn về việc phê duyệt phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công hạng mục Nạo vét khu nước trước bến, vũng quay tàu, báo hiệu hàng hải thuộc Dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 209/QĐ-HĐQT ngày 21/10/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn về việc phê duyệt dự toán xây dựng công trình, bổ sung giá trị khối lượng gói thầu EC-12 và dự toán một số gói thầu thuộc Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1- Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 13/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 - cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 30/QĐ-HĐQT ngày 07/3/2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn về phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng hạng mục thanh thải trụ neo hiện hữu; kết nối bến số 1 hiện hữu và bến số 1 sau nâng cấp thuộc dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.

## **2. Hồ sơ pháp lý dự án:**

Đến thời điểm hiện tại hồ sơ pháp lý dự án cơ bản đã hoàn thiện và tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng, đấu thầu và các quy định khác có liên quan, chi tiết như sau:

### **2.1 Chủ trương đầu tư dự án.**

Dự án đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua tại Nghị quyết số 27/NQ-DHDCĐ ngày 05/02/2020 và được UBND tỉnh Bình Định chấp thuận chủ trương đầu tư, đồng thời chấp nhận nhà đầu tư dự án ban hành tại Quyết định số 2720/QĐ-UBND ngày 29/6/2021.

### **2.2 Thỏa thuận vị trí, thông số kỹ thuật tuyến bến.**

Ngày 30/6/2020, Cục Hàng hải Việt Nam có văn bản số 2289/CHHVN-KHĐT và văn bản số 2193/CHHVN-KHĐT ngày 07/6/2021 về việc thỏa thuận vị trí, thông số kỹ thuật chi tiết của Dự án làm căn cứ để Chủ đầu tư (Cảng Quy Nhơn) triển khai trình duyệt, thực hiện Dự án theo quy định.

Ngày 22/6/2022, Cục Hàng hải Việt Nam ban hành Công văn số 2066/CHHVN-KHĐT đồng ý thỏa thuận vị trí, quy mô khu nước trước bến, vùng quay tàu của cầu cảng số 1 - Bến cảng Quy Nhơn.

### **2.3 Quy hoạch chi tiết 1/500 mở rộng Cảng Quy Nhơn.**

Đã hoàn thành công tác lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 và được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 4013/QĐ-UBND ngày 29/9/2020.

### **2.4 Thẩm định thiết kế cơ sở**

Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đã được Bộ GTVT thẩm định Thiết kế cơ sở theo công văn số 2591/CQLXD-HHĐT ngày 26/10/2020.

### **2.5 Báo cáo đánh giá tác động môi trường:**

Hoàn thành lập báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án và được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 31/3/2021. Do quá trình tổ chức thi công nạo vét gặp một số vướng mắc khách quan, Cảng Quy Nhơn đã lập lại Báo cáo đánh giá tác động môi trường và được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 13/02/2023.

### **2.6 Phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến 1 - Cảng Quy Nhơn.**

Sau khi hoàn thành các thủ tục pháp lý đầu tư dự án theo quy định của pháp luật, theo ủy quyền của ĐHĐCĐ, ngày 31/5/2021 Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quyết định số 112/QĐ-HĐQT phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.

### **2.7 Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

Trên cơ sở giá trị tổng mức đầu tư dự án đã được phê duyệt, ngày 28/6/2021 Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành Quyết định số 154/QĐ-HĐQT phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án.

### **2.8 Thuê đất để thực hiện dự án đầu tư:**

Ngày 14/9/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 3812/QĐ-UBND chấp thuận cho Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thuê đất để thực hiện dự án. Ngày 20/5/2022 Cảng Quy Nhơn đã ký hợp đồng thuê đất số 85/HĐ-TĐ và Sở Tài nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT17866.

### **2.9 Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công:**

Ngày 28/4/2022, Cục quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông đã hoàn thành thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và ban hành Thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công hạng mục bến 1 số 1108/CQLXD-CCPN ngày 28/4/2022.

Ngày 03/8/2022, Cục quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông đã hoàn thành thẩm định và ban hành văn bản số 2152/CQLXD-CCPN thông báo kết quả thẩm định thiết kế bản vẽ thi công hạng mục Nạo vét khu nước trước bến, vũng quay tàu, báo hiệu hàng hải và dự toán công trình ĐTXD nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.

### **2.10 Giấy phép xây dựng, phương án đảm bảo an toàn hàng hải, PCCC:**

Sau khi hoàn thành thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, ngày 27/5/2022, Sở Xây dựng Bình Định ban hành văn bản số 1364/SXD-HTKT về việc dự án đã hoàn thành các thủ tục pháp lý cần thiết đủ điều kiện thi công xây dựng công trình.

Hoàn thành lập và phê duyệt phương án đảm bảo an toàn hàng hải tại Quyết định số 392/QĐ-CVHHQNh ngày 27/4/2022.

Dự án đã được cấp Giấy chứng nhận thẩm duyệt về PCCC số 35/TĐ-PCCC ngày 27/4/2022 của Phòng cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Bình Định.

### **2.11 Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình**

Sau khi Cục quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông đã hoàn thành thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình, Hội đồng quản trị công ty đã ban hành:

- Quyết định số 71/QĐ-HĐQT ngày 05/5/2022 Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục Bến số 1, cấp điện chiếu sáng, cấp nước chữa cháy và PCCC, cấp nước sinh hoạt thuộc dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 206/QĐ-HĐQT ngày 11/10/2022 về việc phê duyệt Thiết kế bản vẽ thi công hạng mục Nạo vét khu nước trước bến, vũng quay tàu, báo hiệu hàng hải thuộc Dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 209/QĐ-HĐQT ngày 21/10/2022 về việc phê duyệt Dự toán xây dựng công trình; bổ sung giá trị khối lượng gói thầu EC-12 và dự toán gói thầu một số gói thầu thuộc Dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.

- Quyết định số 30/QĐ-HĐQT ngày 07/3/2023 phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng hạng mục thanh thải trụ neo hiện hữu; kết nối bến số 1 hiện hữu và bến số 1 sau nâng cấp thuộc dự án ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.

### **3. Tiến độ thực hiện các công việc của dự án:**

#### **3.1 Tiến độ thực hiện lựa chọn nhà thầu:**

Dự án có tất cả 14 gói thầu, trong đó bao gồm 01 gói hỗn hợp theo hình thức EC(thiết kế - xây lắp); 02 gói xây lắp; 01 gói phi tư vấn; 10 gói tư vấn. Đến thời điểm hiện tại đã hoàn thành lựa chọn nhà thầu và ký hợp đồng 13/14 gói thầu; 01 gói thầu đang trong quá trình thương thảo hợp đồng là Gói thầu PTV-13 Khảo sát rà quét vùng nước trước bến, ra thông báo hàng hải. Có 08 gói thầu đã hoàn thành hợp đồng, 05 gói thầu còn lại đang triển khai thực hiện song song với quá trình thi công xây dựng công trình.

#### **3.1. Thi công xây dựng các hạng mục công trình:**

- Hoàn thành thi công rà phá bom mìn trong tháng 3/2022.

- Khối lượng xây lắp hoàn thành của dự án đạt 78%, cụ thể:

+ Tháng 6/2022 đã bắt đầu thi công xây dựng công trình, đến thời điểm hiện tại đã hoàn thành được 98% khối lượng hạng mục bến 1, nhà thầu đang thực hiện lắp ray cầu và dọn dẹp vệ sinh mặt bằng bến 1.

+ Hạng mục nạo vét khu nước trước bến, vũng quay tàu bắt đầu thi công từ cuối tháng 10/2022. Tuy nhiên, khi bắt đầu thi công thì một số hộ dân tại thuộc khu vực 4, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn đã ngăn cản hoạt động của đơn vị thi công. Đầu tháng 11/2022, theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định và Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, Cảng Quy Nhơn đã chỉ đạo Nhà thầu tạm dừng thi công để giải quyết các kiến nghị của các hộ dân và cập nhật Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo phương án thi công mới. Sau khi hoàn thành phê duyệt cập nhật báo cáo đánh giá tác động môi trường và thực hiện công tác vận động các hộ dân đồng thuận dự án nạo vét của Cảng Quy Nhơn, ngày 27/02/2023 đã bắt đầu triển khai thi công trở lại. Ngày 03/5/2023, đã bắt đầu thực hiện nạo vét khu nước trước bến 1, vũng quay tàu.

+ Hạng mục phát sinh thanh thải trụ neo; liên kết bến cũ bến mới đã hoàn thành thi công.

+ Hạng mục phòng cháy chữa cháy bến 1 đã hoàn thành lựa chọn nhà thầu, Nhà thầu đang thực hiện thi công xây dựng, dự kiến hoàn thành trong tháng 6/2023.

+ Ngày 13/5/2023, Cục quản lý đầu tư xây dựng đã thực hiện kiểm tra hiện trường và hồ sơ quản lý chất lượng hạng mục bến 1, Cảng Quy Nhơn, Ban quản lý dự án VIMC, Nhà thầu thi công, giám sát, thiết kế đang hoàn thiện các nội dung ý kiến kết luận của Cục, mục tiêu trong tháng 5/2023 hoàn thành biên bản xác nhận hoàn thành hạng mục bến 1 làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

## **2. Kế hoạch triển khai các công việc tiếp theo**

- Đã hoàn thành lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập dự án. Đơn vị kiểm toán đang thực hiện kiểm toán dự án.

- Phối hợp với Cục quản lý đầu tư xây dựng - Bộ Giao thông vận tải hoàn thiện biên bản xác nhận hoàn thành hạng mục bến 1 trong tháng 5/2023. Phối hợp với Cục Hàng Hải Việt Nam thực hiện thủ tục cho phép khai thác kỹ thuật bến 1 đầu tháng 06/2023.

- Đơn đốc, bám sát nhà thầu hoàn thành thi công Hạng mục nạo vét, PCCC vào cuối tháng 6/2023. Phấn đấu thực hiện công bố mở bến 1 và đưa bến 1 vào khai thác trong năm 2023.

## **III. Giá trị thực hiện, giá trị giải ngân:**

- Tổng mức đầu tư xây dựng công trình: 546 tỷ đồng.

- Ước giá trị thực hiện: 365 tỷ đồng.

- Giá trị giải ngân vốn tự có: 187 tỷ đồng.

- Ngày 03/03/2023 hoàn thành ký hợp đồng tín dụng với ngân hàng BIDV, với tổng giá trị dự kiến vay không vượt quá 327 tỷ đồng. Giá trị giải ngân vốn vay đến thời điểm hiện tại là 109 tỷ đồng.

- Tổng giá trị giải ngân bến 1 là 296 tỷ đồng.

## **II. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án:**

Hiện nay các hạng mục thi công tại Cảng Quy Nhơn đã hoàn thành đúng tiến độ đảm bảo chất lượng. Tuy nhiên hạng mục nạo vét khu nước trước bến, vùng quay tàu không thể triển khai nhanh và rút ngắn được tiến độ thực hiện bởi các nguyên nhân sau:


- Tại tỉnh Bình Định chất nạo vét tại các bến cảng hiện nay chỉ được phép đổ theo vị trí đã được cấp phép đã gây nhiều trở ngại và phát sinh chi phí thi công nạo vét.

- Phương tiện thi công bị hạn chế tải trọng do luồng vận chuyển chất nạo vét không vận hành được các sà lan tải trọng lớn.

- Khu vực bơm chất nạo vét gần khu dân cư và khu vực nuôi thủy hải sản nên quá trình thi công, biện pháp thi công, phương tiện thiết bị, thời gian thi công đều được quy

định rất chặt chẽ tại Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường, do đó việc đẩy nhanh tiến độ thi công rất là khó.

Trên đây là báo cáo tiến độ dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - cảng Quy Nhơn. Hội đồng quản trị công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Trân trọng cảm ơn. 

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Các thành viên HĐQT;
- Ban TGD; Ban KS Cty;
- Lưu: VT, N. PTQT Cty.



**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Hùng Dương**



Số: 78/BC-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **Về việc chuyển đổi Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp thành Công ty TNHH Một thành viên**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2021. Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông quá trình chuyển đổi Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ tổng hợp - Chi nhánh Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thành Công ty TNHH MTV, cụ thể như sau:



#### **I. Công việc đã thực hiện:**

- Ban hành Quyết định số 75/QĐ-HĐQT ngày 16/5/2022 về việc thành lập Công ty TNHH MTV dịch vụ Logictisc Cảng Quy Nhơn (QNPLGS).

- Hoàn thành đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật cho Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn (Giấy phép ĐKKD cấp ngày 01/06/2022, mã số doanh nghiệp: 4101616138).

- Đã triển khai bổ nhiệm Chủ tịch Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn; cử CBCNV làm kiểm soát viên QNPLGS; chấp thuận cho Chủ tịch QNPLGS thực hiện bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý Công ty con theo quy định.

- Thực hiện các công tác chuẩn bị nhân sự cho Công ty con (tiếp nhận toàn bộ cán bộ công nhân viên từ Xí nghiệp KDDVTH, soạn thảo các hợp đồng lao động, các thủ tục bổ nhiệm các chức danh khác theo quy trình,...).

- Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/7/2022.

**\* Đối với Xí nghiệp Kinh doanh dịch vụ Tổng hợp:**



- Đã thông báo với đối tác và khách hàng về việc dừng kinh doanh của Xi nghiệp kể từ 01/7/2022.

- Toàn bộ hợp đồng cung cấp dịch vụ và thuê dịch vụ giữa Xi nghiệp KDDVTH và các đối tác, khách hàng đã được thanh lý, trừ hợp đồng với các đơn vị còn phát sinh công nợ phải thu chưa thu hồi.

- Đến nay, Công ty đang tích cực đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, một số khoản công nợ phải thu khó đòi đã nộp hồ sơ khởi kiện và đang được Tòa án nhân dân Thành phố Quy Nhơn thụ lý, giải quyết.

- Đến nay, Công ty đang triển khai các thủ tục nộp hồ sơ, thông báo đề nghị chấm dứt hiệu lực mã số thuế đến cơ quan thuế quản lý; và thủ tục chấm dứt hoạt động chi nhánh tại Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định theo quy định.

Trân trọng báo cáo./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- BDH Cty;
- Lưu: VT; NPTQT Cty

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Hùng Dương**



**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn,

Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, cụ thể như sau:

**I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

Thực hiện Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, kết quả thực hiện năm 2022 cụ thể như sau:

**1. Thực hiện chỉ tiêu SXKD năm 2022**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2022	TH năm 2022	So sánh TH 2022/ 2021	Tỷ lệ đạt KH năm 2022
1	Sản lượng	Triệu tấn	10,2	10,8	95%	106%
	<i>Trong đó: sản lượng container</i>	<i>1.000 teus</i>	<i>200</i>	<i>137,8</i>	<i>86%</i>	<i>69%</i>
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.000	1.100	83%	110%
3	Lợi nhuận trước thuế (trước khi thực hiện trích lập dự phòng phải trả cho nghĩa vụ pháp lý) (*)	Tỷ đồng	190	121,6	29%	64%
4	Lợi nhuận trước thuế (sau khi trích lập dự phòng phải trả cho nghĩa vụ pháp lý) (*)			68	16%	36%

(Số liệu theo báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán)

(\*) Vụ án tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ giữa Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn ("Cảng Quy Nhơn") và Công ty TNHH vận tải biển Cửu Long ("Công ty Cửu Long") đã diễn ra từ năm 2019, được giải quyết thông qua 04 phiên tòa tại Tòa án nhân dân ("TAND") các cấp. Tại bản án số 31/2022/KDTM-PT ngày 16/12/2022 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng (bản án phúc thẩm lần 2) đã quyết định: đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị đơn là Cảng Quy Nhơn; chấp nhận một phần

kháng cáo của nguyên đơn là Công ty Cửu Long; sửa bản án sơ thẩm số 05/2022/KDTM-ST ngày 17/5/2022 của TAND tỉnh Bình Định; buộc Cảng Quy Nhơn phải trả cho Công ty Cửu Long số tiền 53,48 tỷ đồng; buộc Cảng Quy Nhơn tiếp tục thực hiện hợp đồng kinh tế đã ký kết với Công ty Cửu Long; ngoài ra Cảng Quy Nhơn còn phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm còn lại 190,76 triệu. Cảng Quy Nhơn đã làm thủ tục đề nghị Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Tòa án nhân dân Tối cao xem xét theo thủ tục Giám đốc thẩm để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Cảng Quy Nhơn. Ngày 09/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân Tối cao đã ban hành công văn số 01/YC-VKS-KDTM yêu cầu hoãn thi hành án trong thời hạn 03 tháng (đến ngày 10/4/2023) đối với bản án phúc thẩm lần 2 của TAND cấp cao tại Đà Nẵng để nghiên cứu hồ sơ, xem xét kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm. Khoản lợi nhuận giảm 53,67 tỷ đồng theo số liệu báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán là khoản trích lập dự phòng phải trích lập theo chuẩn mực kế toán. Hiện nay, Cục thi hành án tỉnh Bình Định đã thực hiện khấu trừ số tiền hơn 53,48 tỷ đồng trong tài khoản của Cảng Quy Nhơn tại Ngân hàng Vietinbank - Bình Định và đã thực hiện chi trả số tiền trên cho Công ty Cửu Long.

#### ***Tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD:***

Sản lượng hàng hóa thông qua cảng năm 2022 đạt 10,8 triệu tấn, đạt 95% cùng kỳ năm 2021, 106% kế hoạch năm 2022, trong đó hàng container đạt 137,8 nghìn TEUs, đạt 86% cùng kỳ năm 2021, 69% kế hoạch năm 2022. Năm 2022, tổ chức khai thác được 907 lượt tàu, giảm 328 lượt so với năm 2021 (tàu ngoại giảm 114 lượt, tàu nội giảm 214 lượt), trong đó tổng số lượt tàu container đạt 319 lượt, giảm 34 lượt so với năm 2021.

Tổng doanh thu thực hiện năm 2022 đạt 1.100 tỷ đồng, đạt 83% cùng kỳ năm 2021, 110% kế hoạch năm 2022.

Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2022 đạt 68 tỷ đồng, đạt 16% cùng kỳ năm 2021, 36% kế hoạch năm 2022.

#### ***Nguyên nhân và các yếu tố tác động đến kết quả sản xuất kinh doanh.***

##### ***a. Nguyên nhân khách quan:***

- Xung đột giữa Nga và Ucraina đã khiến tình hình kinh tế thế giới biến động mạnh, giá dầu liên tục tăng cao ảnh hưởng đến giá cước vận tải biển và vận tải bộ.

- Số lượng tàu container khai thác bình quân tại Cảng dự kiến đạt 33 chuyến/tháng (tương đương với năm 2021). Tuy nhiên, thực tế trong giai đoạn 9 tháng đầu năm 2022, số lượng chuyến tàu khai thác bình quân chỉ đạt mức 26 chuyến/tháng, giảm 21% so với năm 2021, sản lượng hàng container đạt 80% so với cùng kỳ năm 2021 nguyên nhân:

+ Tình hình tắc nghẽn tại các Cảng chuyển tải ở Singapore và Hongkong, đặc biệt là giai đoạn Quý II, dẫn đến hành trình khai thác tàu của các tuyến không đảm bảo, Hãng tàu thường chấp nhận bỏ chuyến tại Quy Nhơn để đảm bảo hành trình của tuyến.

+ Sự giới hạn về môn nước hành hải trên Luồng hiện nay dẫn đến không đáp ứng được cho tàu container 30.000 DWT nhận đầy tải. Trong khi đó, Cảng Quy Nhơn là điểm cuối trong hành trình của tàu trước khi rời Việt Nam, do vậy thường phát sinh các trường hợp tàu sau khi rời Hải Phòng vẫn còn dư tải trọng để nhận thêm hàng tại Quy Nhơn nhưng do môn nước Luồng Hàng hải Quy Nhơn hạn chế, tàu không thể nhận đầy tải, dẫn đến chấp nhận bỏ bớt hàng hoặc bỏ chuyển tại Quy Nhơn.

- Đối với nguồn hàng thiết bị điện gió, năm 2022 không có hàng thiết bị thông qua Cảng trái với nhận định từ đầu năm, hiện nay các dự án điện gió Khu vực Nam Trung Bộ - Tây Nguyên đã hoàn thành giai đoạn 1, giai đoạn 2 và các dự án mới phụ thuộc vào Đề án Điện 8 của Chính phủ.

- Ngoài vấn đề về chi phí vận tải biển tăng cao theo thị trường, chi phí vận tải biển cho hàng xuất tại thị trường Nam Trung Bộ còn bị ảnh hưởng bởi sự mất cân bằng rất lớn về nguồn hàng xuất – nhập.

- Hiện nay, Việt Nam đã tham gia sâu vào các tổ chức kinh tế thế giới, vì vậy các tác động từ thị trường quốc tế (như cung cầu, giá cả hàng hóa XNK) biến động bất lợi thì ngay lập tức sản lượng thông qua cảng sẽ tăng/giảm khó lường.

#### *b. Nguyên nhân chủ quan:*

Mặc dù Công ty đã triển khai, áp dụng các biện pháp tăng năng suất giải phóng tàu ( bình quân năng suất giải phóng tàu tăng 20-25% so với năm 2021), nhưng để phục vụ công tác thi công cải tạo nâng cấp Bến số 01 – Cảng Quy Nhơn từ đầu tháng 05/2022 do đó toàn bộ 350 mét cầu (Bến 1A, 1B và 1C) phải tạm dừng khai thác, vì vậy một số khách hàng (nhóm hàng nông sản, thức ăn gia súc, phân bón, xi măng, đá granite) đã chuyển sang các cảng lân cận, ảnh hưởng đến số lượt tàu đến Cảng (tổng lượt tàu giảm 31%, tàu cont giảm 18%, tàu ngoại giảm 16%, tàu nội địa giảm 48% so với cùng kỳ 2021, cụ thể tàu ngoại giảm 95 lượt, tàu container giảm 64 lượt).

Hệ thống kho, bãi chứa hàng của cảng chưa đủ, chưa đồng bộ và chưa đáp ứng nhu cầu về diện tích, tiêu chuẩn, chất lượng... Một số phương tiện, thiết bị xếp dỡ có tuổi đời cao, lỗi thời, thường xuyên hư hỏng phải thực hiện sửa chữa nhiều làm gián đoạn và tăng chi phí khai thác.

Nguồn nhân lực (cả về số lượng và chất lượng) chưa đáp ứng kịp thời cho nhu cầu tăng trưởng hàng hóa và quy mô phát triển Cảng Quy Nhơn, đặc biệt trong lĩnh vực khai thác hàng container.

## **2. Công tác đầu tư phát triển.**

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2022 Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn. Kết quả thực hiện các dự án, hạng mục đầu tư năm 2022 như sau:

- Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp Bến 1 – Cảng Quy Nhơn: Hoàn thành thi công rà phá bom mìn trong tháng 3/2022. Ngày 03/6/2022, khởi công thi công xây dựng công trình theo văn bản số 696/QNP-ĐT ngày 30/5/2022. Đến nay, hạng mục Bến 1

nhà thầu hoàn thành khoảng 98% khối lượng công trình, các nhà thầu đang thực hiện công việc giai đoạn cuối như: lắp đặt ray,...

- Hoàn thành thi công và bàn giao các công trình đưa vào sử dụng như: Nâng cấp cải tạo khu nhà Trung tâm ĐHSX; Cải tạo nhà làm việc đội container thành trung tâm dịch vụ khách hàng kết hợp văn phòng làm việc.

- Các dự án đầu tư phương tiện thiết bị như: hoàn thành đầu tư 03 xe đào bánh xích gầu 0,5 m<sup>3</sup>; Ngoại đạo điều khiển từ xa dung tích 10-15m<sup>3</sup>.

- Các dự án CNTT như: Đầu tư hạ tầng mạng nội bộ (GD 1), Thủ tục và thuê hệ thống điều hành khai thác cảng TOS.

- Sửa chữa, nâng cấp, cải tạo hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật ...

- Các dự án đang thực hiện như: Nạo vét khu nước trước bến (năm 2021); Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1, khu đất 3,8ha); Nâng cấp các ERP tích hợp hệ thống; Đầu tư server (giai đoạn 1); Nâng cấp hệ thống mạng khu văn phòng; Nâng cấp hệ thống mạng khu sản xuất; Hạ ngầm cáp quang tuyến chính; Xe ủi D39/D40 (2 xe), Khung chụp spreader cầu QC,...

### **Đánh giá tình hình đầu tư, thực hiện các dự án đầu tư năm 2022:**

Kế hoạch đầu tư năm 2022 đã được Đại hội cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua ngày 27/6/2022 với tổng giá trị là 367,803 tỷ đồng, giá trị thực hiện đầu tư hơn 299 tỷ đồng đạt 81% kế hoạch đề ra. Nguyên nhân: ảnh hưởng xung đột giữa Nga và Ukraine làm giá xăng dầu tăng cao, tình hình nhập khẩu vật tư, thiết bị gặp nhiều khó khăn, kéo dài, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án. Chi phí vật tư, vật liệu tăng cao và thay đổi mặt hàng khai thác, việc triển khai thực hiện một số dự án đầu tư không đem lại hiệu quả như kỳ vọng do đó phải thực hiện giãn, hoãn tiến độ các dự án chưa thật sự cấp thiết,

Công tác triển khai dự án được thực hiện đầy đủ các bước, đúng trình tự và quy định của pháp luật có liên quan, tuân thủ đúng các quy trình, quy định về đầu tư, về tổ chức thi công, lắp đặt, đào tạo, nghiệm thu; bảo đảm an toàn lao động, an toàn thiết bị, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ và chất lượng kỹ thuật công trình.

Các hạng mục, công trình do Cảng Quy Nhơn làm chủ đầu tư được Ban Điều hành giám sát chặt chẽ về chất lượng và nhanh chóng giải quyết, tháo gỡ những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện. Vì vậy, đã đảm bảo được chất lượng trong quá trình chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư và phát huy hiệu quả sau khi hoàn thành và đưa vào sử dụng.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

### **1. Mục tiêu chung.**

Cảng Quy Nhơn tập trung mọi nguồn lực phục vụ sản xuất, (1) hoàn thành vượt tiến độ các dự án đầu tư, đặc biệt Dự án Bến 01; (2) nâng cao chất lượng dịch vụ, chú trọng chăm sóc khách hàng theo định hướng “Lấy khách hàng làm trung tâm”; (3) tập trung phát triển nguồn hàng container, đặc biệt nguồn hàng Tây Nguyên,

hàng trong vùng hậu phương nhưng chưa xuất/nhập thông qua Cảng, xây dựng giải pháp chuyển đổi phương thức xuất hàng từ tàu chuyển sang container đối với hàng viên gỗ nén; (4) triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động điều hành, quản lý của Doanh nghiệp để đạt hiệu quả cao, đồng thời tạo sự tiện ích để tăng trải nghiệm tích cực cho khách hàng; (5) triển khai Kaizen, áp dụng công cụ Kaizen trong tất cả hoạt động quản lý, sản xuất kinh doanh.

Cảng Quy Nhơn phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023 theo kế hoạch đề ra.

## 2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Căn cứ văn bản số 22/HHVN-TTKH ngày 03/01/2023 của Tổng công ty HHVN về việc giao Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 cho Người đại diện phần vốn tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn. Trên cơ sở đó, Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn xây dựng chỉ tiêu SXKD chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2022	KH năm 2023	So sánh KH 2023/TH2022
1	Sản lượng	Triệu tấn	10,8	12,3	113,8%
	<i>Trong đó: SL container</i>	<i>1.000 teus</i>	<i>137,8</i>	<i>180</i>	<i>130,6%</i>
2	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	1.100	1.278	116,2%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	68	135	198%

## 3. Kế hoạch đầu tư phát triển.

Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023 được Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn thông qua. Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở hạ tầng, phương tiện thiết bị năm 2023 như sau:

TT	Tên dự án	KHĐT 2023 (triệu đồng)
	<b>Tổng cộng</b>	<b>400.761</b>
	<b>Đầu tư cơ sở hạ tầng</b>	<b>336.920</b>
	<b>Dự án công nghệ thông tin</b>	<b>11.680</b>
	<b>Đầu tư phương tiện thiết bị</b>	<b>37.855</b>
	<b>Duy tu, sửa chữa cơ sở hạ tầng kỹ thuật</b>	<b>14.306</b>
<b>A</b>	<b>DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP 2022</b>	<b>359.985</b>
<b>I</b>	<b>Đầu tư cơ sở hạ tầng</b>	<b>312.644</b>
1	ĐT XD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn	270.710
2	Cải tạo, nâng cấp hệ thống điện Cảng Quy Nhơn (GD 1)	8.000
3	Cải tạo hệ thống RTG chạy điện	13.934
4	Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1, khu đất 3,8ha)	20.000

TT	Tên dự án	KHĐT 2023 (triệu đồng)
<b>II</b>	<b>Dự án công nghệ thông tin</b>	<b>4.680</b>
1	Nâng cấp các ERP tích hợp hệ thống	1.680
2	Đầu tư Hệ thống kho dữ liệu, BI tích hợp dữ liệu TOS, TCKT, NSTL	3.000
<b>III</b>	<b>Đầu tư phương tiện thiết bị</b>	<b>28.355</b>
1	Thiết bị xếp dỡ bến số 1 (2 cần trục đa năng 45T)	500
2	Xe ủi D39/D40 (2 xe)	10.464
3	Xe nâng container có hàng	12.000
4	Khung chụp spreader cầu QC	5.391
<b>IV</b>	<b>Duy tu, sửa chữa cơ sở hạ tầng kỹ thuật</b>	<b>14.306</b>
1	Nạo vét khu nước trước bến (năm 2021)	14.306
<b>B</b>	<b>Dự án triển khai năm 2023</b>	<b>40.776</b>
<b>I</b>	<b>Đầu tư cơ sở hạ tầng</b>	<b>24.276</b>
1	Khu cảng nội địa ICD Tuy Phước (giai đoạn 1)	1.000
2	Mở rộng bãi container số 2 (3.000m <sup>2</sup> )	1.000
3	Giải phóng mặt bằng khu tập thể 5 gian (72 hộ dân)	1.000
4	Kho hàng chuyên dụng 10.000m <sup>2</sup>	1.000
5	Sửa chữa, cải tạo hệ thống Phòng cháy chữa cháy kho hàng số 2A và số 7	7.400
6	Hệ thống xử lý nước thải khu đất 3,8 ha	500
7	Sửa chữa mặt cầu và đường dẫn cầu số 4 (15.000 m <sup>2</sup> )	6.000
8	Nâng cấp hệ thống chiếu sáng và di dời nguồn cấp điện hạ áp bến số 1 mở rộng Cảng Quy Nhơn	6.376
<b>II</b>	<b>Dự án công nghệ thông tin</b>	<b>7.000</b>
1	Đầu tư server (giai đoạn 1)	3.000
2	Đầu tư hạ tầng mạng nội bộ (giai đoạn 2), bao gồm các dự án (nội dung 2.1, 2.2, 2.3):	
2.1	Nâng cấp hệ thống mạng khu văn phòng	1.500
2.2	Nâng cấp hệ thống mạng khu sản xuất	1.000
2.3	Hạ ngầm cáp quang tuyến chính	1.500
<b>III</b>	<b>Đầu tư phương tiện thiết bị</b>	<b>9.500</b>
1	Máy phát điện 1.600 kVA	7.500
2	Băng tải nạp hàng rời vào container	1.000
3	Đầu tư mua sắm phương tiện, thiết bị, công cụ xếp dỡ	1.000
	<b>TỔNG</b>	<b>400.761</b>

Kế hoạch đầu tư trong năm 2023 là 400,761 tỷ đồng, trong đó đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng hơn 336,920 tỷ đồng, đầu tư mua sắm phương tiện, thiết bị là 37,855 tỷ đồng, đầu tư công nghệ thông tin 11,68 tỷ đồng. Duy tu, sửa chữa cơ sở hạ tầng kỹ thuật 14,306 tỷ đồng, cụ thể:

- Các dự án Đầu tư xây dựng cơ bản: tiếp tục thực hiện đầu tư các dự án đã thực hiện trong năm 2022 và chuyển tiếp sang năm 2023; tập trung các dự án trọng điểm như: ĐTXD nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn; Nạo vét khu nước trước bến (2021),... Và các dự án triển khai năm 2023. Mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 (giai đoạn 1, khu đất 3,8 ha), đối với khu đất 3,8 ha, Cảng đã hoàn thành công tác nhận bàn giao mặt bằng và tài sản trên khu đất từ Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghiệp Hàng Hải (Inseco) ngày 02/01/2023 và tổ chức kinh doanh khai thác hiệu quả khu đất này.

- Dự án công nghệ thông tin: tập trung đầu tư các dự án nâng cấp, cải tạo hạ tầng mạng có dấu hiệu xuống cấp, tín hiệu không ổn định cần được đầu tư thay thế và có tính mở rộng, bảo mật như: Đầu tư server, đầu tư hạ tầng mạng nội bộ,...

- Đầu tư mua sắm phương tiện, thiết bị: đầu tư mua sắm thay thế các phương tiện thiết bị thường xuyên hư hỏng, xuống cấp và các phương tiện xếp dỡ mới để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh khai thác hàng hóa của Cảng Quy Nhơn sau khi hoàn thành đầu tư xây dựng các cơ sở hạ tầng (bến số 1, bãi hàng 3,8ha): Thiết bị xếp dỡ bến số 1 (2 cần trục đa năng 45T), xe ủi, xe nâng container có hàng, máy phát điện, băng tải nạp hàng rời vào container,...

### **III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2023**

Để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty và một số nhiệm vụ cần tập trung thực hiện trong năm 2023 là:

#### **1. Thị trường, khách hàng**

Duy trì ổn định chất lượng dịch vụ, tăng cường chăm sóc khách hàng, thị trường truyền thống nhằm phát triển nguồn hàng cho chiến lược trung, dài hạn. Mục tiêu chung cần giải quyết trong thời gian tới:

- Đối với các mặt hàng truyền thống, phương thức vận chuyển, mua bán đơn giản, gần khu vực cảng thì tiếp tục nghiên cứu phương án tăng năng suất xếp dỡ, tăng năng lực vận chuyển, tạo chất lượng dịch vụ khác biệt rõ rệt với đối thủ cạnh tranh và tiết giảm chi phí, tăng hiệu quả cho khách hàng.

- Đối với các nguồn hàng ở xa Cảng (bán kính trên 150km) hoặc phương thức vận chuyển, mua bán phức tạp, Cảng sẽ nghiên cứu và xây dựng giải pháp logistics tối ưu nhất cho khách hàng, thông qua đó gia tăng giá trị chuỗi dịch vụ cho Cảng.

- Bố trí năng lực dịch vụ hợp lý cho nhóm hàng lương thực, năng lượng, nhu yếu phẩm xuất nhập khẩu, mục tiêu chi phối thị trường nhóm hàng này thông qua Cụm cảng Quy Nhơn.

- Theo dõi nhu cầu thị trường và chủ trương của Nhà nước, điều chỉnh giá dịch vụ phù hợp đảm bảo có lợi cho Cảng.

- Tận dụng giá cước vận chuyển container đang có chiều hướng giảm sâu, nghiên cứu giải pháp chuyển đổi phương thức xuất khẩu bằng tàu chuyển sang hình thức



container đối với mặt hàng viên gỗ nén xuất đi Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc và một số mặt hàng chưa xuất qua Cảng Quy Nhơn do yếu tố khách quan.

- Tập trung nguồn lực đánh giá lại nhu cầu thị trường, tiến tới kiểm soát nguồn hàng, phát triển thị trường tại khu vực Tây Nguyên, khu vực biên giới Lào, Campuchia, nguồn hàng xuất nhập thông qua cửa khẩu Lệ Thanh, Bờ Y. Ngoài hàng container, hàng rời đã thông qua Cảng Quy Nhơn, Cảng xây dựng giải pháp logistics cho nguồn hàng quặng sắt (Lào) xuất thị trường Trung Quốc và hàng viên gỗ nén (Lào) xuất thị trường Nhật Bản, Châu Âu.

- Định hướng cho Công ty TNHH MTV DV Logistics Cảng Quy Nhơn tập trung nguồn lực, nhân sự và sự hỗ trợ của các Ban chuyên môn VIMC, các đơn vị thành viên phát triển có hiệu quả dịch vụ Forwarder (kể cả hình thức mua bán cước) để gia tăng giá trị dịch vụ và kiểm soát nguồn hàng.

Sử dụng chính sách giá linh hoạt cho từng mặt hàng theo từng thời điểm để giải phóng tàu nhanh, tăng hiệu quả SXKD. Thực hiện ưu tiên cầu bến cho tàu, hàng thuộc nhóm hàng có năng suất xếp dỡ và hiệu quả khai thác cao, phù hợp thời tiết, như hàng dăm gỗ, viên nén, thức ăn gia súc, hàng tôn cuộn, thiết bị,...

Quy hoạch kho bãi hiện hữu đáp ứng nhu cầu khách hàng, ưu tiên kho cho các mặt hàng chiến lược có sự tăng trưởng nhanh; đôn đốc khách hàng thuê kho liên tục luân chuyển hàng hóa. Đối với các khách hàng, sử dụng kho Cảng để lưu chứa hàng, không luân chuyển hàng hóa thì Cảng khuyến khích khách hàng thuê kho ngoài cảng lưu chứa hoặc áp dụng giá lũy tiến để bù đắp doanh thu, lợi nhuận cho Cảng.

Quy hoạch lại kho bãi khu vực 3,8ha, tăng năng lực tuyến hậu phương phục vụ công tác khai thác cảng hiệu quả, đồng thời tăng nguồn thu cho Cảng.

Để kiểm soát thị trường hàng nguyên liệu thức ăn gia súc (1,3 – 1,5 triệu tấn/năm), Cảng Quy Nhơn nghiên cứu đầu tư kho hoặc hợp tác với nhà phân phối nguyên liệu thức ăn gia súc có uy tín đầu tư kho chuyên dụng, xây dựng giải pháp phân phối hàng hóa cho các nhà máy khu vực Bình Định, Tây Nguyên.

Nghiên cứu giải pháp, cung ứng dịch vụ phù hợp thu hút mặt hàng cà phê (Công ty Pacorini) tập kết tại Cảng Quy Nhơn, từng bước hình thành chợ cà phê tại khu vực Quy Nhơn.

## **2. Về công nghệ - kỹ thuật**

Hoàn thành hoán cải các cầu RTG sử dụng diesel sang sử dụng điện nhằm tiết giảm chi phí, linh động trong sản xuất.

Thiết kế hệ thống cầu nâng bằng tải dăm gỗ để trút hàng dăm gỗ vận chuyển bằng container từ các nhà máy về tập kết tại bãi trước khi xuất xuống tàu nhằm tăng năng suất xếp dỡ, giảm rơi vãi dăm gỗ khi vận chuyển đảm bảo môi trường.

Thiết kế khung chụp đỡ hàng rời chứa trong container 20' xuống tàu bằng giải pháp tự động; ứng dụng hệ thống an toàn tự động định vị độ cao trên cầu RTG để chống va đập container; chế tạo hệ thống băng tải nạp hàng rời vào container.

Triển khai giải pháp cấp phát và kiểm soát nhiên liệu tự động cho các phương tiện cơ giới thông qua phần mềm quản lý và hệ thống 4G.

Triển khai các giải pháp chuyển đổi số trọng điểm như sau: hệ thống báo cáo BI tự động cập nhật sản lượng real-time; hệ thống eport cho hàng container đủ 4 tác nghiệp: xuất hàng, xuất rỗng, hạ hàng, hạ rỗng; hệ thống CRM chăm sóc khách hàng; hoàn thành kết nối erp giữa các hệ thống còn dang dở 2022.

Về công tác đổi mới sáng tạo: tự thiết kế hệ thống cân thông minh, triển khai Kaizen 5S toàn công ty.

### **3. Về tài chính và đầu tư**

Triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch, đầu tư có trọng tâm, phù hợp với tình hình SXKD của Công ty và đáp ứng tốt nhu cầu của khách hàng. Tập trung thi công Bến 1 triển khai các hạng mục thi công vượt tiến độ; Đôn đốc dự án nạo vét Luồng Hàng hải Quy Nhơn, Bến 4 và Bến TC01 để tối ưu năng lực tiếp nhận tàu của Cảng Quy Nhơn.

Cân đối chuẩn bị dòng tiền và huy động các nguồn tiền hợp pháp theo kế hoạch dòng tiền giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo đáp ứng hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo dòng tiền đầu tư các dự án trong các năm 2023 - 2025.

Thực hành các chính sách tiết kiệm chi phí, hạ giá thành dịch vụ nhằm tăng tính cạnh tranh và tăng lợi nhuận cho Công ty, tận dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có, quản lý chặt chẽ các chính sách công nợ, thu hồi vốn giảm thiểu rủi ro hoạt động cho Công ty.

Tăng cường quản lý giám sát chặt chẽ việc vay nợ và sử dụng vốn vay.

Tính toán hiệu quả của từng công việc, dự án để điều chỉnh kịp thời việc đầu tư kinh doanh, bảo đảm hiệu quả tốt nhất.

### **4. Về quản trị và đổi mới doanh nghiệp**

Tổ chức quản lý, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quá trình đầu tư các phương tiện, thiết bị, xây dựng, sửa chữa cơ sở hạ tầng, cung cấp nguyên vật liệu đầu vào, chất lượng dịch vụ xếp dỡ hàng hóa, dịch vụ bảo quản hàng hóa, tiến độ giải phóng tàu, an toàn trong sản xuất,... nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

Tiếp tục nghiên cứu, rà soát cơ cấu tổ chức và các quy trình của doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả quản lý và khai thác và phù hợp với mô hình Công ty đại chúng niêm yết.

Ứng dụng mạnh mẽ CNTT trong sản xuất kinh doanh và trong hoạt động quản trị doanh nghiệp. Tập trung xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể về KAIZEN và định hướng “Lấy khách hàng làm trung tâm”.

Đổi mới tư duy kinh doanh, lấy số lượng, chất lượng phục vụ, hiệu quả dịch vụ làm nhiệm vụ hàng đầu, xây dựng các giải pháp logistics, linh hoạt giá dịch vụ để thu hút nguồn hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh của Doanh nghiệp, không ngừng cải tiến nhằm giảm thời gian khách hàng đến nhận/trả hàng tại Cảng Quy Nhơn.

Tiếp tục rà soát và bổ sung các cơ chế trả lương gắn với hiệu quả của người lao động trong Công ty, trong đó tiếp tục nghiên cứu xây dựng chính sách, cơ chế thu hút các lao động có chất lượng đối với các vị trí cần thiết của Công ty.

Tổ chức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thiết thực và hiệu quả.

## **5. Về nguồn nhân lực**

Xây dựng các chiến lược để thực hiện các nội dung của Tuyên bố Đại lái, trong đó có 2 trung tâm: Xây dựng văn hóa lấy khách hàng làm Trung tâm và lấy phát triển con người làm Trung tâm.

Xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình phát triển của đơn vị. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua việc xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo phù hợp và nhất là thực hiện đổi mới trong công tác tuyển dụng, tuyển dụng phải đảm bảo công khai, minh bạch theo nhu cầu, tiêu chuẩn, trình độ doanh nghiệp cần, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, từng bước tăng năng suất lao động và chất lượng dịch vụ, chuyên nghiệp trong công tác dịch vụ khách hàng, thu hút khách hàng.

Áp dụng và tiếp tục hoàn thiện thêm hệ thống KPI và trả lương 3Ps để trả lương cho người lao động nhằm động viên, khen thưởng phù hợp để tạo động lực thúc đẩy người lao động phát huy tinh thần đổi mới sáng tạo, gắn bó và cống hiến cho Công ty; Tiếp tục rà soát và đánh giá năng lực của CBNV từ đó triển khai công tác đào tạo kết hợp luân chuyển, biệt phái cán bộ, bố trí lại để tạo động lực cho người lao động, bố trí công việc phù hợp.

Trên đây là về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Ban điều hành Cty;
- Lưu: VT, KD, NPTQT Cty

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Lê Hồng Quân**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG QUY NHƠN**

Số: 79 /TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

### **Về việc Thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán năm 2022**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty thông qua ngày 09/6/2021.

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội cổ đông thông qua Báo cáo tài chính Riêng đã kiểm toán năm 2022, Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán năm 2022 như sau:

#### **I. Báo cáo tài chính Riêng đã kiểm toán năm 2022:**

##### **Ý kiến của kiểm toán viên**

*"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."*

##### **Vấn đề cần nhấn mạnh**

*"Chúng tôi xin lưu ý người đọc đến Thuyết minh 19 và Thuyết minh 28 Phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng phải trả cho nghĩa vụ pháp lý với số tiền là 53,67 tỷ VND theo Bản án số 31/2022/KDTM-PT ngày 16 tháng 12 năm 2022 (bản án phúc thẩm lần 2) của TAND cấp cao tại Đà Nẵng, liên quan đến vụ án tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ giữa Công ty và Công ty TNHH Vận tải biển Cửu Long. Hiện nay, Công ty đang triển khai các bước công việc để chuẩn bị tham gia vào thủ tục giám đốc thẩm đối với vụ tranh chấp này."*

#### **1. Bảng Cân đối kế toán Riêng tại ngày 31/12/2022**

Đơn vị tính: đồng



<b>TÀI SẢN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Số cuối kỳ 31/12/2022</b>	<b>Số đầu năm 01/01/2022</b>
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	463.910.938.128	800.561.582.999
TÀI SẢN DÀI HẠN	200	528.326.372.042	258.219.888.869
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>	<b>992.237.310.170</b>	<b>1.058.781.471.868</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		<b>Số cuối kỳ 31/12/2022</b>	<b>Số đầu năm 01/01/2022</b>
NỢ PHẢI TRẢ	300	222.596.812.120	210.729.014.577
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	769.640.498.050	848.052.457.292
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>600</b>	<b>992.237.310.170</b>	<b>1.058.781.471.868</b>

**2. Kết quả hoạt động kinh doanh Riêng năm 2022 (số liệu đã kiểm toán) so với kế hoạch**

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thực hiện năm 2022</b>	<b>Kế hoạch năm 2022</b>	<b>Tỷ lệ% so kế hoạch</b>
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	824.165.585.740	735.000.000.000	112%
Doanh thu thuần về bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	823.491.368.908	735.000.000.000	112%
Giá vốn hàng bán	11	655.879.255.427	495.295.489.148	132%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	167.612.113.481	239.704.510.852	70%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30	61.042.417.432	183.378.459.474	33%
Lợi nhuận khác (40=31-23)	40	1.351.636.744	621.540.526	217%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	62.394.054.176	184.000.000.000	34%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	39.642.940.758	147.200.000.000	27%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	981	3.643	27%

### 3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ Riêng tại ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	Từ 01/01/2021 đến 31/12/2021
1	Lợi nhuận/ (lỗ) trước thuế	01	62.394.054.176	419.464.437.548
2	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	146.066.004.575	274.695.888.486
3	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(136.209.310.718)	(156.645.842.768)
4	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(80.787.184.500)	(69.235.690.600)
5	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	(70.930.490.643)	48.814.355.118
6	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	104.327.380.740	55.673.440.424
7	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(21.974.572)	(160.414.802)
8	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	33.374.915.525	104.327.380.740

(Chi tiết theo báo cáo tài chính riêng đã kiểm toán năm 2022 kèm theo)

## II. Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán năm 2022

### Ý kiến của kiểm toán viên

"Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính."

### Vấn đề cần nhấn mạnh

"Chúng tôi xin lưu ý người đọc đến Thuyết minh 19 và Thuyết minh 28 Phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2022, Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng phải trả cho nghĩa vụ pháp lý với số tiền là 53,67 tỷ VND theo Bản án số 31/2022/KDTM-PT ngày 16 tháng 12 năm 2022 (bản án phúc thẩm lần 2) của TAND cấp cao tại Đà Nẵng, liên quan đến vụ án tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ giữa Công ty và Công ty TNHH Vận tải biển Cửu Long. Hiện nay, Công ty đang triển khai các bước công việc để chuẩn bị tham gia vào thủ tục giám đốc thẩm đối với vụ tranh chấp này."

## 1. Bảng Cân đối kế toán Hợp nhất tại ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: đồng

<b>TÀI SẢN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Số cuối kỳ 31/12/2022</b>	<b>Số đầu năm 01/01/2022</b>
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	603.359.818.503	800.561.582.999
TÀI SẢN DÀI HẠN	200	481.553.016.201	260.925.260.170
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>	<b>1.084.912.834.704</b>	<b>1.061.486.843.169</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		<b>Số cuối kỳ 31/12/2022</b>	<b>Số đầu năm 01/01/2022</b>
NỢ PHẢI TRẢ	300	308.046.350.680	210.729.014.576
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	776.866.484.024	850.757.828.593
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>600</b>	<b>1.084.912.834.704</b>	<b>1.061.486.843.169</b>

**2. Kết quả hoạt động kinh doanh Hợp nhất năm 2022 (số liệu đã kiểm toán) so với kế hoạch**

Đơn vị tính: đồng


<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thực hiện năm 2022</b>	<b>Kế hoạch năm 2022</b>	<b>Tỷ lệ% so kế hoạch</b>
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	1.069.769.932.419	1.000.146.336.861	107%
Doanh thu thuần về bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	1.069.095.715.587	1.000.146.336.861	107%
Giá vốn hàng bán	11	891.769.597.658	749.469.649.708	119%
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	177.326.117.929	250.676.687.152	71%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30	66.606.236.431	189.378.500.000	35%
Lợi nhuận khác (40=31-23)	40	1.351.596.218	621.500.000	217%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	67.957.832.649	190.000.000.000	36%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	44.163.555.431	152.000.000.000	29%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	1.093	3.761	29%

### 3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ Hợp nhất tại ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Mã số	Từ 01/01/2022 đến 31/12/2022	Từ 01/01/2021 đến 31/12/2021
1	Lợi nhuận/ (lỗ) trước thuế	01	67.957.832.649	419.716.195.548
2	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	151.197.332.591	274.695.888.486
3	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(94.793.579.095)	(156.645.842.768)
4	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(80.787.184.500)	(69.235.690.600)
5	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	(24.383.431.004)	48.814.355.118
6	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	104.327.380.740	55.673.440.424
7	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(21.974.572)	(160.414.802)
8	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	79.921.975.164	104.327.380.740

(Chi tiết theo báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán năm 2022 kèm theo)

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính Riêng năm 2022 và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (đính kèm  văn Báo cáo tài chính Riêng đã kiểm toán năm 2022; Báo cáo tài chính Hợp nhất đã kiểm toán năm 2022).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- HĐQT, BKS,
- Ban Điều hành Cty;
- Lưu: VT, TCKT, NPTQT Cty 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Hùng Dương**



**TỜ TRÌNH**  
**Về việc Thông qua phương án**  
**Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2022**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty thông qua ngày 09/06/2021.

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội cổ đông thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022 như sau:

**1. Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2022**

Đơn vị tính: đồng

Trích Yếu	Tỷ lệ trích	Số tiền	Ghi chú
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước 2021		50.505.364.116	
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay 2022		39.642.940.758	
Lợi nhuận được phân phối		90.148.304.874	
a) Quỹ đầu tư phát triển	30,0%	11.893.000.000	
b) Quỹ khen thưởng	8,0%	3.171.000.000	
c) Quỹ phúc lợi	22,0%	8.721.000.000	
d) Quỹ khen thưởng Người quản lý, người điều hành doanh nghiệp		273.000.000	



e) Tiền lợi nhuận chia cổ tức		48.491.940.000	
+Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến/VĐL		12,0%	
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối đến cuối năm 2022		17.598.364.874	

## 2. Chia Cổ Tức 2022

a) Chia cổ tức năm 2022: tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền là 12% tức là 1.200 đồng/cổ phiếu.

b) Thời hạn chi trả: Ủy quyền Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành thực hiện chi trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật.

## 3. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023

a) Kế hoạch chia cổ tức năm 2023: tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức là 12%.

b) Ủy quyền Hội đồng quản trị chỉ đạo ban điều hành thực hiện tạm ứng, chi trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban Điều hành Cty;
- Lưu: VT, TCKT, NPTQTCTy

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Hùng Dương**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG QUY NHƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 81 /TTt-HDQT

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

### **TỜ TRÌNH**

**V/v Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 09/6/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn;

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2023;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 xem xét thông qua Quỹ thù lao, tiền lương thực hiện năm 2022 và Quỹ thù lao, tiền lương kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị (HDQT) và Ban kiểm soát Công ty, cụ thể như sau:

**1. Quỹ thù lao, tiền lương thực hiện năm 2022 của HDQT, Ban kiểm soát Công ty:**

Quỹ thù lao, tiền lương thực hiện năm 2022 được xác định trên cơ sở số người quản lý không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm và thời gian làm việc thực tế của từng thành viên trong năm 2022, cụ thể:

- Tổng Quỹ thù lao của HDQT và Ban kiểm soát: **712.000.000 đồng**, trong đó: Quỹ thù lao của Hội đồng quản trị là 472.000.000 đồng; quỹ thù lao của Ban kiểm soát là: 240.000.000 đồng.

- Tổng quỹ tiền lương của Thành viên HDQT chuyên trách: **224.173.000 đồng**

- Mức chi cụ thể như sau:



ĐVT: Đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương chuyên trách	Tổng số tiền thù lao
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>224.173.000</b>	<b>472.000.000</b>
1	Đỗ Hùng Dương	Chủ tịch HĐQT		106.333.000
2	Phạm Anh Tuấn	Thành viên HĐQT		109.667.000
3	Phạm Đăng Cao	Thành viên HĐQT		96.000.000
4	Nguyễn Quý Hà	Thành viên HĐQT		46.933.000
5	Lê Hồng Quân	TV HĐQT, Tổng Giám đốc (ST)		49.067.000
6	Nguyễn Thành Nam	TV HĐQT chuyên trách	224.173.000	17.067.000
7	Phan Tuấn Linh	TV HĐQT, Tổng Giám đốc (TT)		46.933.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>0</b>	<b>240.000.000</b>
1	Dương Thị Hồng Hạnh	Trưởng Ban kiểm soát		96.000.000
2	Nguyễn Thị Hằng	Thành viên Ban kiểm soát		35.200.000
3	Vũ Thị Diệp	Thành viên Ban kiểm soát		72.000.000
4	Phan Thị Mai	Thành viên Ban kiểm soát		36.800.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>224.173.000</b>	<b>712.000.000</b>

## 2. Quỹ thù lao, tiền lương kế hoạch năm 2023:

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, yêu cầu công tác quản trị và giám sát các hoạt động kinh doanh năm 2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty năm 2023, cụ thể như sau:

### 2.1. Quỹ thù lao kế hoạch:

DVT: Đồng

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao
(1)	(2)	(3)	(4)	(5) = (3) x (4) x 12
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>			
1	Chủ tịch	1	18.000.000	216.000.000
2	Thành viên HĐQT	3	12.000.000	432.000.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>			
1	Trưởng Ban kiểm soát	1	12.000.000	144.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	2	10.000.000	240.000.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>7</b>		<b>1.032.000.000</b>

(Bằng chữ: Một tỷ không trăm ba mươi hai triệu đồng)

### 2.2. Quỹ tiền lương kế hoạch:

- Số lượng TV HĐQT chuyên trách bình quân: 01 người
- Mức tiền lương bình quân: 64.000.000 đồng/tháng
- Quỹ tiền lương kế hoạch: 768.000.000 đồng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu: VT, NPTQTCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đỗ Hùng Dương

Số: 02 /TT-CQN.BKS

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

## TỜ TRÌNH

### Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;*

*Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 9/6/2021;*

Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của Pháp luật, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

#### 1. Tiêu chí lựa chọn:

Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2023 và được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng, tiến độ và phạm vi kiểm toán.

#### 2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán và danh sách các công ty kiểm toán theo đề xuất nêu trên, ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn phù hợp quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- HDQT, Ban TGD;
- NPTQT Cty;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN



Đương Thị Hồng Hạnh

CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẢNG QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 82 /TTr-HDQT

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

## TỜ TRÌNH

**“Xin ý kiến về chủ trương thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn  
tại Công ty CP Dịch Vụ Công Nghiệp Hàng Hải (INSECO)”**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Cảng Quy Nhơn**

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn báo cáo và xin ý kiến Đại hội cổ đông về chủ trương thoái 100% vốn đầu tư tại Công ty CP Dịch Vụ Công Nghiệp Hàng Hải (INSECO), cụ thể như sau:

### **I. Khái quát thực trạng vốn đầu tư của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại INSECO:**

Công ty CP Dịch vụ Công nghiệp Hàng Hải (INSECO) được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4100258909 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp ngày 07 tháng 02 năm 2006. Vốn điều lệ của INSECO là 24.000.000.000 đồng.

Trụ sở đăng ký của INSECO: Lô A3, Đường số 2, cụm công nghiệp Nhơn Bình, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Hoạt động kinh doanh chính của INSECO là: sản xuất, mua bán khí công nghiệp; sản xuất đất đèn; sản xuất oxy y tế dạng khí và lỏng; chiết nạp vào chai khí dầu mỡ hóa lỏng và các khí hóa lỏng khác; lắp đặt thiết bị và hệ thống đường ống áp lực; kinh doanh kho bãi và cho thuê văn phòng; xếp dỡ hàng hóa, thiết bị; đại lý giao nhận hàng hóa; vận tải...

Tại ngày 31/12/2022, tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn tại INSECO là 20%.

### **II. Lý do thoái vốn và phương án thực hiện:**

#### **1. Lý do thoái vốn**

Tại Điều 21, Khoản, Điểm a, Nghị định số 91/2015/ND-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định: *“Đầu tư ra ngoài doanh nghiệp phải tuân thủ quy định của pháp luật và phù hợp với ngành nghề kinh doanh chính, không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước đảm bảo có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư.”*

Bên cạnh đó, chủ trương của Tổng công ty hàng hải Việt Nam – CTCP là thoái vốn dần tại các lĩnh vực không thuộc ngành nghề kinh doanh chính của đơn vị. Giai đoạn 2023-2028, Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn đang xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại nhằm phục vụ tốt nhất các nhu cầu của khách hàng và nhất là tăng năng suất xếp dỡ, giải phóng tàu nhanh góp phần tiết kiệm chi phí cho chủ hàng, chủ tàu.



do đó nhu cầu cần vốn đầu tư là rất lớn ngoài việc sử dụng vốn vay. Vì vậy, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn đề xuất thoái 100% vốn đầu tư tại INSECO.

## 2. Phương án thực hiện

Thoái vốn góp của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại INSECO thực hiện theo phương án sau:

- Công ty cổ Phần Dịch vụ Công Nghiệp Hàng Hải hiện nay chưa niêm yết, chưa đăng ký giao dịch trên thị trường Upcom.

- Giá trị theo sổ sách kế toán của doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất với thời điểm bán cổ phần của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

- Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn thuê công ty tư vấn định giá độc lập được Bộ Tài chính hàng năm công bố đủ điều kiện hành nghề định giá cổ phần để thẩm định giá xác định giá khởi điểm chào báo.

- Thực hiện thuê đơn vị tổ chức bán đấu giá cổ phần bán đấu giá ra ngoài cho tổ chức, cá nhân theo phương thức bán đấu giá công khai hoặc thỏa thuận trực tiếp.

## III. Kiến nghị đề xuất

Trên cơ sở các nội dung báo cáo như trên, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

1. Thông qua chủ trương thoái 100% vốn đầu tư của Cảng Quy Nhơn tại INSECO
2. Thời gian thực hiện: năm 2023
3. Ủy Quyền Hội đồng Quản trị tổ chức thực hiện việc thoái vốn theo quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn trân trọng kính trình./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD; Ban KS Cty;
- Lưu VT, TCKT, ĐT, N. PTQT Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Hùng Dương**



Số: 85 /TTr-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

*Về việc tiếp tục niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn HOSE*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn số 156/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (sau đây gọi tắt là “Cảng Quy Nhơn”) kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc chuyển niêm yết cổ phiếu QNP sang sàn UPCOM, cụ thể như sau:

**I. Báo cáo tiến độ niêm yết chứng khoán Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) và hiện trạng hồ sơ:**

1. Ngày 07/8/2020 Hội đồng quản trị ban hành Nghị quyết số 196/NQ-HĐQT về việc niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn chứng khoán HOSE; thống nhất ngày chốt danh sách cổ đông để nộp hồ sơ đăng ký niêm yết là ngày 18/8/2020; lựa chọn đơn vị tư vấn niêm yết cổ phiếu là Công ty cổ phần chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC).

2. Ngày 11/8/2020 Hội đồng quản trị Cảng Quy Nhơn gửi công văn thông báo tới Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) ngày đăng ký cuối cùng dừng thực hiện việc chuyển quyền sở hữu và chốt danh sách cổ đông để phục vụ nộp hồ sơ đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn vào ngày 20/8/2020.

3. Ngày 12/8/2020 Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam gửi công văn số 7341/VSD-ĐK.NV về việc chốt danh sách cổ đông và ngừng nhận hồ sơ chuyển quyền sở hữu chứng khoán - mã chứng khoán QNP cho Cảng Quy Nhơn.

4. Ngày 27/8/2020 Cảng Quy Nhơn ký hợp đồng tư vấn niêm yết với Công ty cổ phần chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), thời gian thực hiện tư vấn dự kiến 13 tuần.

5. Ngày 07/10/2020 Cảng Quy Nhơn đã nộp bộ hồ sơ niêm yết lần đầu đến HOSE. Sau khi xem xét hồ sơ, ngày 09/10/2020 HOSE có công văn số 1580/SGDHCM-NY về



việc chỉnh sửa, bổ sung Hồ sơ đăng ký niêm yết. Cảng Quy Nhơn đã giải trình và cung cấp đầy đủ hồ sơ tại văn bản số 1856/QNP-TCKT ngày 23/10/2020.

6. Cảng Quy Nhơn gửi văn bản số 2028/QNP-TCKT ngày 17/11/2020 giải trình bổ sung về việc báo cáo về tranh chấp pháp lý với Công ty TNHH Vận tải biển Cửu Long theo yêu cầu của HOSE.

7. Sau khi nhận đầy đủ hồ sơ, ngày 23/11/2020 HOSE ban hành Thông báo số 1925/TB-SGDHCM về việc nhận hồ sơ đăng ký niêm yết lần đầu của Cảng Quy Nhơn, thời gian nhận hồ sơ ngày 19/11/2020.

8. HOSE có công văn số 1971/SGDHCM-NY ngày 02/12/2020 về việc chỉnh sửa, bổ sung Hồ sơ đăng ký niêm yết. Thực hiện yêu cầu của HOSE, Cảng Quy Nhơn đã có công văn 177/CV-QNP ngày 30/01/2021 giải trình và bổ sung hồ sơ niêm yết của Cảng Quy Nhơn tại HOSE.

9. Ngày 11/01/2021 HOSE có công văn số 20/SGDHCM-NY về việc bổ sung Hồ sơ đăng ký niêm yết yêu cầu Cảng Quy Nhơn bổ sung hồ sơ đăng ký niêm yết theo quy định mới của Luật Chứng khoán và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Cảng Quy Nhơn đã có văn bản số 250/CV-QNP ngày 24/02/2021 phúc đáp nội dung trên.

10. Ngày 01/01/2021 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán có hiệu lực. Theo đó, Cảng Quy Nhơn đã đáp ứng các điều kiện niêm yết cổ phiếu theo quy định mới tại Điều 109 và Điều 110 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP. Đến nay do chưa có văn bản hướng dẫn chi tiết về điều kiện niêm yết cổ phiếu, vì vậy hồ sơ của các công ty nộp lên HOSE đang trong trạng thái chờ. HOSE chưa có văn bản chính thức gửi Cảng Quy Nhơn về tình trạng hồ sơ niêm yết.

11. Ngày 17/08/2021 Cảng Quy Nhơn đã có công văn số 1341/QNP-TCKT về việc rà soát việc xử lý hồ sơ đăng ký niêm yết gửi HOSE “Đề nghị Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM thông tin chi tiết tình trạng hồ sơ của Cảng Quy Nhơn đã xử lý như thế nào và các tồn tại, vướng mắc ... để công ty có căn cứ giải trình và trả lời cho cổ đông cũng như các cơ quan hữu quan có liên quan về việc chậm trễ trong công tác niêm yết cổ phiếu của Cảng Quy Nhơn.”

12. Ngày 31/08/2021 HOSE có công văn số 1083/SGDHCM-NY về việc bổ sung Hồ sơ đăng ký niêm yết.

13. Ngày 12/10/2021 Cảng Quy Nhơn đã nộp bổ sung bộ hồ sơ niêm yết lần đầu đến HOSE cùng công văn số 1719/CV-QNP ngày 12/10/2021 theo yêu cầu tại công văn số 1083/SGDHCM-NY ngày 31/08/2021 của HOSE. Theo đó, Cảng Quy Nhơn đã cập nhật và nộp lại Giấy đăng ký niêm yết cổ phiếu; Bản cáo bạch; Danh sách người nội bộ, cổ đông lớn, cổ đông chiến lược và nhóm người có liên quan.

14. Ngày 23/11/2021 Cảng Quy Nhơn gửi công văn số 2001/CV-QNP đến Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC xin ý kiến về Thuyết minh 35 của BCTC 6 tháng năm 2020.

001  
: QN  
: S F  
CÁ  
UY  
YHU

15. Ngày 10/12/2021 HOSE gửi văn bản số 1658/SGDHCM-NY về việc bổ sung hồ sơ đăng ký niêm yết. Theo đó, HOSE yêu cầu Cảng bổ sung: Báo cáo tài chính quý 3/2021; Điều lệ Công ty; QĐ phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về Đề án cổ phần hóa; Công văn của UBCKNN về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định tại Điều 141 Nghị định 155; số đăng ký cổ đông được lập trong thời hạn 1 tháng trước thời điểm nộp hồ sơ đăng ký niêm yết và tóm tắt số cổ đông; Công văn số 2001/CV-QNP đến Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC xin ý kiến về Thuyết minh 35 của BCTC 6 tháng năm 2020.

16. Đến ngày 19/01/2022 Cảng Quy Nhơn đã hoàn thành và nộp các hồ sơ theo yêu cầu của HOSE.

17. Đến ngày 29/03/2022 Cảng Quy Nhơn đã cập nhật và nộp các hồ sơ theo yêu cầu của HOSE.

18. Đến ngày 31/03/2022 HOSE có công văn số 347/SGDHCM-NY về việc bổ sung hồ sơ đăng ký niêm yết.

19. Ngày 18/04/2022 Cảng Quy Nhơn đã cập nhật và nộp mới toàn bộ các hồ sơ theo yêu cầu của HOSE.

20. Ngày 26/04/2022 HOSE có công văn số 635/SGDHCM-NY về việc chỉnh sửa, bổ sung hồ sơ đăng ký niêm yết.

21. Tại công văn số 659/QNP-TCKT ngày 24/05/2022 Cảng Quy Nhơn đã phản hồi, phúc đáp các nội dung công văn số 635/SGDHCM-NY của HOSE.

22. Ngày 09/06/2022 HOSE có công văn số 997/SGDHCM-NY bổ sung hồ sơ đăng ký niêm yết.

23. Ngày 22/06/2022 Cảng Quy Nhơn đã phản hồi, phúc đáp các nội dung công văn số 997/SGDHCM-NY của HOSE.

24. Ngày 23/06/2022 Cảng Quy Nhơn đã có báo cáo về những tranh chấp pháp luật tại văn bản số 886/QNP-TCKT ngày 23/6/2022 theo yêu cầu của HOSE.

25. Ngày 08/07/2022 HOSE có công văn số 1193/SGDHCM-NY bổ sung hồ sơ đăng ký niêm yết.

26. Ngày 21/07/2022 Cảng Quy Nhơn đã phản hồi, phúc đáp các nội dung công văn số 1193/SGDHCM-NY của HOSE.

27. Ngày 10/08/2022 HOSE có công văn số 1380/SGDHCM-NY bổ sung hồ sơ đăng ký niêm yết.

28. Ngày 17/8/2022 Cảng Quy Nhơn đã phản hồi, phúc đáp bằng văn bản 1182/QNP-TCKT ngày 17/8/2022.

29. Ngày 07/9/2022 HOSE có công văn số 1531/SGDHCM-NY yêu cầu bổ sung hồ sơ đăng ký niêm yết.

30. Ngày 09/9/2022 Cảng Quy Nhơn đã có văn bản 1289/QNP-TCKT đề nghị AASC giải trình theo yêu cầu của HOSE và có văn bản 1294/QNP-TCKT ngày 12/9/2022 phúc đáp văn bản 1531 của HOSE.

31. Ngày 11/11/2022 Cảng Quy Nhơn đã có văn bản 1587/TB-QNP gửi Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) đề nghị chốt danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày 17/11/2022.

32. Ngày 12/10/2022 HOSE có công văn số 1936/SGDHCM-NY về việc bổ sung và hoàn thiện hồ sơ ĐKNY.

33. Ngày 24/11/2022 Cảng Quy Nhơn đã có văn bản số 1652/QNP-TCKT bổ sung và hoàn thiện hồ sơ niêm yết QNP, thống nhất về nội dung các công văn giải trình của QNP gửi HOSE do Người đại diện pháp luật trước đây ký trong suốt quá trình nộp hồ sơ đăng ký niêm yết.

34. Ngày 25/11/2022 Cảng Quy Nhơn đã có văn bản số 1658/QNP-TCKT phúc đáp và bổ sung hồ sơ theo yêu cầu tại công văn số 1936/SGDHCM-NY ngày 12/10/2022 của HOSE.

35. Ngày 23/12/2022 Cảng Quy Nhơn đã có văn bản số 1782/QNP-TCKT về ý kiến của Người đại diện theo pháp luật hiện tại về hồ sơ đăng ký niêm yết của QNP, phúc đáp chi tiết về nội dung các công văn giải trình của QNP gửi HOSE do Người đại diện pháp luật trước đây ký trong suốt quá trình nộp hồ sơ đăng ký niêm yết.

36. Ngày 26/12/2022 HOSE có công văn số 2433/SGDHCM-NY về việc hồ sơ niêm yết Cảng Quy Nhơn.

37. Ngày 06/3/2023 Cảng Quy Nhơn đã có văn bản 224/QNP-TCKT đề nghị Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh cập nhật thông tin chi tiết về tình trạng hồ sơ niêm yết của QNP bằng văn bản.

38. Ngày 10/03/2023 HOSE có công văn số 269/SGDHCM-NY về việc hồ sơ niêm yết Cảng Quy Nhơn phản hồi văn bản số 224/QNP-TCKT ngày 06/3/2023 nêu trên của Cảng Quy Nhơn. Theo đó, HOSE hiện đang đề nghị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam (VNX) cho ý kiến về việc thực hiện niêm yết cổ phiếu QNP và *“sẽ tiếp tục xem xét hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu QNP sau khi có công văn hướng dẫn của UBCKNN, VNX”*.

Cảng Quy Nhơn đang chờ kết quả thẩm định hồ sơ niêm yết của HOSE.

## **II. Kiến nghị đề xuất:**

Qua quá trình thực hiện niêm yết chứng khoán Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đã thực hiện kéo dài từ ngày 07/8/2020 cho đến nay đã rất nhiều lần bổ sung, hoàn thiện, hoàn chỉnh và cập nhật số liệu nhưng HOSE vẫn chưa thống nhất và phê duyệt niêm yết.

Hội đồng Quản trị công ty kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn:

97  
TY  
AN  
G  
10  
F.B

- Thống nhất về việc tiếp tục niêm yết cổ phiếu QNP trên sàn HOSE.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn được quyết định lựa chọn sàn giao dịch khác phù hợp với tình hình thực tế của Công ty khi việc niêm yết trên sàn giao dịch HOSE gặp khó khăn. Kinh trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng kính trình./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT, BKS Cty;
- Ban Điều hành Cty;
- Lưu: VT, NPTQTCT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đỗ Hùng Dương



Số: 84 /TTr-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

### **Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ (đã được thay thế bởi Hệ thống ngành mới ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ);

Căn cứ Điều lệ hiện hành Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi và bổ sung ngành nghề kinh doanh và cập nhật nội dung tại Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

#### **1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty**

Theo định hướng phát triển và mở rộng Cảng Quy Nhơn trong thời gian tới, việc khai thác tối đa hệ thống cơ sở hạ tầng, tận dụng các cơ sở hạ tầng còn trống, chưa sử dụng để kinh doanh là thực sự cần thiết. Theo đó, việc cho các đối tác, khách hàng thuê văn phòng làm việc giúp thuận tiện cho việc kết nối, sử dụng dịch vụ tại Cảng Quy Nhơn và tăng thêm nguồn doanh thu cho Công ty. Do đó, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty như sau:

<b>Mã ngành</b>	<b>Tên ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh</b>
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc di thuê - Chi tiết: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở.

Để có cơ sở cho việc thực hiện, ĐHQĐ thống nhất giao và ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành việc thay đổi ngành nghề kinh doanh bao gồm nhưng không giới hạn: thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty tại cơ quan có thẩm quyền.

**2. Thông qua việc cập nhật bổ sung ngành nghề kinh doanh (Mã ngành: 6810) như đề xuất tại Mục 1 vào Điều lệ Công ty.**



Trên đây là Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Trân trọng kính trình./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Ban Kiểm soát Cty;
- Ban Điều hành Cty;
- Lưu: VT, NPTQT Cty

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đỗ Hùng Dương



Số: 85 /TTr-HDQT

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;  
Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Cảng Quy Nhơn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, luật doanh nghiệp, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật thi hành án dân sự số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, nhu cầu hoạt động và quản trị Công ty (Chi tiết tại Phụ lục I, phụ lục II, Phụ lục III và Dự thảo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty cập nhật các sửa đổi, bổ sung đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Cty;
- Ban Điều hành Cty;
- Lưu: VT, NPTQTCT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Hùng Dương**





**CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY**

(Kèm theo Tờ trình Số: 35/TTr-HĐQT ngày 23 tháng 5 năm 2023)

Điều khoản sửa đổi	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi	Căn cứ/Lý do sửa đổi
Điều 3	<b>Người đại diện theo pháp luật của Công ty</b>		
Khoản 1	1. Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là Tổng giám đốc.	1. Công ty có 02 (hai) người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc. Việc phân chia quyền và nghĩa vụ giữa hai người đại diện theo pháp luật cụ thể như sau: a) Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều này. b) Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty có các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty khi Tổng giám đốc vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với nhu cầu hoạt động và quản trị của Công ty



		<p>nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, hoặc bị Hội đồng quản trị Công ty miễn nhiệm, bãi nhiệm.</p> <p>c) Việc phân chia quyền, nghĩa vụ đại diện nhằm phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ giữa các người đại diện theo pháp luật, phát huy tính chủ động, đề cao trách nhiệm trong việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, hạn chế việc chồng chéo về thẩm quyền trong công tác đại diện của Công ty; không làm thay đổi thẩm quyền của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p> <p>d) Mỗi người đại diện theo pháp luật chịu trách nhiệm riêng lẻ đối với thiệt hại gây ra cho Công ty theo quy định pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan trong phạm vi quyền và nghĩa vụ được phân chia theo Điều lệ này. Người đại diện theo pháp luật xác lập giao dịch với bên thứ ba không đúng thẩm quyền quy định của mình phải chịu trách nhiệm cá nhân với</p>	
--	--	--	--

		<p>Công ty và cơ quan có thẩm quyền về những thiệt hại gây ra trong giao dịch đó. Việc xử lý hậu quả của các giao dịch do người đại diện không đúng thẩm quyền xác lập, thực hiện được thực hiện theo quy định của pháp luật.</p> <p>e) Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có vấn đề vướng mắc liên quan đến phạm vi chức danh do người đại diện theo pháp luật đảm nhận theo quy định tại Điều lệ và các quy phạm nội bộ của Công ty thì hai người đại diện theo pháp luật phối hợp với nhau để thực hiện; phải báo cáo thường xuyên và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị Công ty.</p> <p>f) Trường hợp vì bất kỳ lý do nào có một người không đủ điều kiện làm người đại diện theo pháp luật của Công ty thì người còn lại sẽ đương nhiên thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đại diện không đủ điều kiện và chịu trách nhiệm đối với các giao dịch do mình là đại diện.</p>	
Khoản 4	4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực	4. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền theo quy định tại khoản 3 Điều này mà Tổng giám đốc chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các quyền và</i>	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với nội dung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3.

	<i>hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám đốc trở lại làm việc tại Công ty hoặc cho đến khi Hội đồng quản trị quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.</i>	<i>nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật cho đến khi Tổng giám đốc trở lại làm việc tại Công ty.</i>	
Khoản 5	5. Trường hợp Tổng giám đốc vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc chết, mất tích, đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhận chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc không còn làm việc cho Công ty thì Hội đồng quản trị cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty.	Bãi bỏ	Bãi bỏ để phù hợp với nội dung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3.

Điều 5		Mục tiêu hoạt động của Công ty			
Bổ sung, sửa đổi khoản 1	<b>Mã ngành, nghề kinh doanh</b>	<b>Tên ngành, nghề kinh doanh</b>	<b>Mã ngành, nghề kinh doanh</b>	<b>Tên ngành, nghề kinh doanh</b>	Cập nhật mã ngành trên cơ sở kết quả của cơ quan đăng ký kinh doanh – Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định khi Công ty thực hiện đăng ký bổ sung ngành nghề “ <i>Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương – Mã ngành 5012</i> ” căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Mã ngành <b>4290</b> và <b>4100</b> được cập nhật điều chỉnh theo Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ (trước khi thông báo thay đổi nội
	<b>5222 (Chính)</b>	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ cảng và bến cảng. Dịch vụ đưa đón tàu ra vào cảng, hỗ trợ, lai dắt tàu biển	<b>5222 (Chính)</b>	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ cảng và bến cảng. Dịch vụ đưa đón tàu ra vào cảng, hỗ trợ, lai dắt tàu biển	
	<b>4711</b>	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Cung ứng lương thực, thực phẩm cho tàu biển	<b>4711</b>	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Cung ứng lương thực, thực phẩm cho tàu biển	
	<b>5610</b>	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ ăn uống	<b>5610</b>	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ ăn uống	
	<b>5210</b>	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh kho bãi, kho ngoại quan	<b>5210</b>	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh kho bãi, kho ngoại quan	
	<b>5224</b>	Bốc xếp hàng hóa	<b>5224</b>	Bốc xếp hàng hóa	

	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa; Đại lý vận tải hàng hóa, đại lý tàu biển, đại lý vận tải thủy bộ, vận tải đa phương thức	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ giao nhận hàng hóa; Đại lý vận tải hàng hóa, đại lý tàu biển, đại lý vận tải thủy bộ, vận tải đa phương thức	dung đăng ký doanh nghiệp, Công ty hoạt động theo nội dung ngành, nghề đã đăng ký theo Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTg ngày 23/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ).  Bổ sung mã ngành <b>6810</b> (chi tiết tại Tờ trình về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 CTCP Cảng Quy Nhơn)
	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán vật tư, thiết bị phục vụ khai thác cảng và kinh doanh xuất nhập khẩu	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán vật tư, thiết bị phục vụ khai thác cảng và kinh doanh xuất nhập khẩu	
	4730	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng, dầu	4730	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng, dầu	
	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cơ khí	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công cơ khí	
	2599	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào	2599	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm cơ khí	
			3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị	

	đầu Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm cơ khí		
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị	4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sửa chữa phương tiện vận tải bộ
4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sửa chữa phương tiện vận tải bộ	3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Sửa chữa phương tiện vận tải thủy
3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: Sửa chữa phương tiện vận tải thủy	4312	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng
4312	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng	4299	<i>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</i> <i>Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa cầu cảng; Gia công lắp ghép các bộ phận của cầu và bến cảng</i>
4290	<i>Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác</i> <i>Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa cầu cảng; Gia công lắp ghép các bộ phận của cầu và bến cảng</i>	5012	<i>Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương</i>
4100	<i>Xây dựng nhà các loại</i> <i>Chi tiết: Xây dựng công trình</i>	6810	<i>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc di thuê</i> <i>- Chi tiết: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; cho thuê,</i>

		<i>dân dụng và công nghiệp</i>		<i>điều hành, quản lý nhà và đất không để ở.</i>	
	1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất đồ gỗ	4101	<i>Xây dựng nhà để ở</i> <i>Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng</i>	
			4102	<i>Xây dựng nhà không để ở</i> <i>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp</i>	
			1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất đồ gỗ	
<b>Điều 29</b>	<b>Điều kiện để nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b>				
Khoản 1	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 5 Điều này và khoản 8 Điều 30 Điều lệ này:	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <i>tham dự và biểu quyết tại cuộc</i> họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 5 Điều này và khoản 8 Điều 30 Điều lệ này:	Sửa đổi để phù hợp với quy định tại mục 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022.		



Khoản 2	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 5 Điều này và khoản 8 Điều 30 Điều lệ này.	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <i>tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</i> tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 5 Điều này và khoản 8 Điều 30 Điều lệ này.	
<b>Điều 37</b>	<b>Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b>		
Điểm f khoản 2	f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và giới hạn theo quy định của pháp luật.	f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và giới hạn theo quy định của pháp luật, <i>bao gồm các dự án đầu tư thuộc kế hoạch và phát sinh ngoài kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư hằng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; đối với các dự án phát sinh ngoài kế hoạch, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất;</i>	Bổ sung nội dung về thẩm quyền phê duyệt các dự án đầu tư nằm ngoài kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư hằng năm nhằm chủ động, linh hoạt hơn trong công tác đầu tư, phát triển Cảng Quy Nhơn, tăng hiệu quả đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của Cảng.
Bổ sung khoản 2		x) Công ty có quyền bảo lãnh vay vốn trong nước và ngoài nước cho các công ty, đơn vị do Công ty	Bổ sung để phù hợp với nhu cầu quản lý và hoạt

		dầu tư 100% vốn điều lệ theo quy định hiện hành của pháp luật. Hội đồng quản trị quyết định các khoản bảo lãnh có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty	động sản xuất kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện để công ty con mở rộng kinh doanh trên cơ sở phù hợp với các kế hoạch phát triển của Công ty.
<b>Điều 39</b>	<b>Chủ tịch Hội đồng quản trị</b>		
Bổ sung khoản 3		j) Các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 của Điều lệ Công ty.	Bổ sung thêm một điểm để phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 sửa đổi
Sửa đổi thứ tự điểm j khoản 3	j) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	k) Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.	
<b>Điều 41</b>	<b>Biên bản họp Hội đồng quản trị</b>		

Khoản 2	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g, h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và <i>đồng ý thông qua biên bản</i> họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g, h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <i>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</i>	Sửa đổi để phù hợp với quy định tại mục 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022.
Điều 47	<b>Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc</b>		
Điểm k khoản 4	k) Quyết định và ký kết các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê tài sản và các hợp đồng, giao dịch khác liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;	k) Quyết định và ký kết các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê tài sản và các hợp đồng, giao dịch khác liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty <i>trừ trường hợp không còn tư cách là người đại diện theo pháp luật của Công ty;</i>	Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với nội dung quy định tại khoản 1 Điều 3 sửa đổi.

T.C.P \* HMI



## PHỤ LỤC II CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Kèm theo Tờ trình Số: 85 / TTr-HĐQT ngày 23 tháng 5 năm 2023)

Điều khoản sửa đổi	Nội dung Quy chế hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi	Căn cứ/Lý do sửa đổi
Điều 16	<b>Điều kiện để nghị quyết được thông qua</b>		
Khoản 1	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông <i>tham dự và biểu quyết tại cuộc</i> họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:	Sửa đổi để phù hợp với quy định tại mục 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Dự thảo sửa đổi Điều lệ.
Khoản 2	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều này 148 Luật Doanh nghiệp.	2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông <i>tham dự và biểu quyết tại cuộc</i> họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	

Điều 21	Trường hợp được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	
	<p><i>(Căn cứ quy định tại Điều 30 Điều lệ công ty)</i></p> <p>Các nội dung sau đây có thể được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản:</p> <p>a. Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>b. Định hướng phát triển công ty;</p> <p>c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát;</p> <p>e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g. Tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>h. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>i. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công</p>	<p><i>(Căn cứ quy định tại Điều 30 Điều lệ công ty)</i></p> <p>Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ các vấn đề Đại hội đồng cổ đông phải thảo luận và thông qua theo quy định tại khoản 2 Điều 23 của Điều lệ Công ty.</p>

Sửa đổi để phù hợp với Điều lệ Công ty

	<p>ty;</p> <p>j. Phê duyệt, bổ sung, sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;</p> <p>k. Các vấn đề khác khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.</p>		
<b>Điều 46</b>	<b>Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b>		
Sửa đổi Điều 46	<p><b>Điều 46. Vai trò, Quyền và nghĩa vụ của HĐQT</b></p> <p>(Căn cứ quy định tại Điều 278, 297 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP)</p> <p>HĐQT phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, ngoài ra HĐQT có các trách nhiệm và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của công ty;</p> <p>b. Đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền</p>	<p><b>Điều 46. Vai trò, Quyền và nghĩa vụ của HĐQT</b></p> <p>(Căn cứ quy định tại Điều 278, 297 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP)</p> <p>1. HĐQT phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, cụ thể Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm, kế hoạch sử dụng lao động hằng năm của Công ty;</p> <p>b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung để phù hợp với quyền và nghĩa vụ của HĐQT tại Dự thảo sửa đổi Điều lệ Công ty</p>

	<p>lợi liên quan đến công ty;</p> <p>c. Đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của công ty;</p> <p>d. Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố trên trang thông tin điện tử của công ty theo hướng dẫn tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.;</p> <p>e. Giám sát và ngăn ngừa xung đột lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác, bao gồm việc sử dụng tài sản công ty sai mục đích và lạm dụng các giao dịch với bên liên quan;</p> <p>f. Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị</p>	<p><i>phần được quyền chào bán của từng loại;</i></p> <p><i>c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</i></p> <p><i>d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;</i></p> <p><i>e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 11 Điều lệ Công ty;</i></p> <p><i>f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và giới hạn theo quy định của pháp luật, bao gồm các dự án đầu tư thuộc kế hoạch và phát sinh ngoài kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư hằng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; đối với các dự án phát sinh ngoài kế hoạch, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất;</i></p>	
--	---	---	--

	<p>công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định tại Điều 270 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>g. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty;</p> <p>h. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của công ty;</p> <p>i. Báo cáo hoạt động của HDQT tại Đại hội đồng cổ đông của quy định theo pháp luật hiện hành.</p> <p>j. Báo cáo về tình hình quản trị công ty tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và công bố thông tin trong Báo cáo thường niên của công ty theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.</p> <p>k. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định</p>	<p>g. Quyết định thanh lý, nhượng bán tài sản có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>h. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>i. Quyết định thay đổi và hình thức, nội dung logo của Công ty;</p> <p>j. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 23, khoản 4 Điều 57 Điều lệ Công ty;</p> <p>k. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của Tổng Giám đốc;</p>	
--	--	--	--

11/11/2023 10:11:19



	<p>Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</p>	<p><i>l. Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; đề cử người tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát hoặc giới thiệu để bổ nhiệm kiểm soát viên tại doanh nghiệp khác;</i></p> <p><i>m. Phân cấp hoặc ủy quyền cho Tổng giám đốc quyết định đối với phương án đầu tư và dự án đầu tư; phương án thanh lý, nhượng bán tài sản cố định, thuê, cho thuê tài sản cố định; vay, cho vay; quy chế nội bộ của Công ty và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;</i></p> <p><i>n. Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;</i></p> <p><i>o. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng theo đề nghị của Tổng Giám đốc;</i></p>	
--	---	---	--

- p. Chấp thuận đề Tổng giám đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc/Phó giám đốc các chi nhánh trực thuộc, Trưởng phòng/Phó trưởng phòng và tương đương; chấp thuận đề Tổng giám đốc quyết định khen thưởng, kỷ luật và quyết định mức lương, quyền lợi khác của họ;
- q. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác; quyết định đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp;
- r. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- s. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- t. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết

định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

u. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

v. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Quy chế về công bố thông tin của công ty;

w. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất các nội dung đã được thông qua tại các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trước đó chưa được thực hiện. Trường hợp có thay đổi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất thông qua trước khi thực hiện;

x. Công ty có quyền bảo lãnh vay vốn trong nước và ngoài nước cho các công ty, đơn vị do Công ty đầu tư 100% vốn điều lệ theo



quy định hiện hành của pháp luật. Hội đồng quản trị quyết định các khoản bảo lãnh có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;

y. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Ngoài ra HĐQT có các trách nhiệm và nghĩa vụ sau:

a. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của công ty;

b. Đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty;

c. Đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của công ty;

d. Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố trên trang thông tin điện tử của công ty theo hướng dẫn tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày



		<p>31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.;</p> <p>e. Giám sát và ngăn ngừa xung đột lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác, bao gồm việc sử dụng tài sản công ty sai mục đích và lạm dụng các giao dịch với bên liên quan;</p> <p>f. Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định tại Điều 270 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>g. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty;</p> <p>h. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị</p>	
--	--	---	--

		<p>công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác của công ty:</p> <p>i. Báo cáo hoạt động của HDQT tại Đại hội đồng cổ đông của quy định theo pháp luật hiện hành.</p> <p>j. Báo cáo về tình hình quản trị công ty tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và công bố thông tin trong Báo cáo thường niên của công ty theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.</p> <p>k. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</p>	
<b>Điều 55</b>	<b>Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị</b>		
Bổ sung khoản 3		f. Các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 3 Điều lệ Công ty.	Bổ sung thêm một điểm để phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 của Dự thảo sửa đổi Điều lệ.
Sửa đổi thứ tự điểm f khoản 3	f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	g. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	

Điều 65	Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị		
	<p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h Điều 64 Quy chế này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, <del>e</del>, f, g và h Điều 64 Quy chế này thì biên bản này có hiệu lực. <i>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</i></p>	<p>Sửa đổi để phù hợp với quy định tại mục 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022, Dự thảo sửa đổi Điều lệ và sửa đổi, bổ sung để phù hợp với nội dung của điểm tham chiếu.</p>

12  
16  
PT  
1  
N  
1  
N

**PHỤ LỤC III - CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT**

(Kèm theo Tờ trình Số: 85 / TTr-HĐQT ngày 23 tháng 5 năm 2023)

Điều khoản sửa đổi	Nội dung Quy chế hiện tại	Nội dung sau khi sửa đổi	Căn cứ/Lý do sửa đổi
<b>Điều 7</b>	<b>Chủ tịch Hội đồng quản trị</b>		
Bổ sung khoản 3		e) Các quyền và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Điều lệ.	Bổ sung thêm một điểm để phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Dự thảo sửa đổi Điều lệ
Sửa đổi số thứ tự điểm e khoản 3	e) Quyền hạn và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	g) Quyền hạn và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.	
<b>Điều 11</b>	<b>Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</b>		
Sửa đổi nội dung tại điểm e khoản 2	e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật:	e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty và giới hạn theo quy định pháp luật, bao gồm các dự án đầu tư thuộc kế hoạch và phát sinh ngoài kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư hằng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông	Bổ sung nội dung về thẩm quyền phê duyệt các dự án đầu tư nằm ngoài kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư hằng năm nhằm chủ động, linh hoạt hơn trong công tác đầu tư, phát triển Cảng Quy Nhơn, tăng hiệu quả đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh của



		<i>qua; đối với các dự án phát sinh ngoài kế hoạch. Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất;</i>	Càng.
Bổ sung điểm t		t) Công ty có quyền bảo lãnh vay vốn trong nước và ngoài nước cho các công ty, đơn vị do Công ty đầu tư 100% vốn điều lệ theo quy định hiện hành của pháp luật. Hội đồng quản trị quyết định các khoản bảo lãnh có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.	Bổ sung để phù hợp với nhu cầu quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện để công ty con mở rộng kinh doanh trên cơ sở phù hợp với các kế hoạch phát triển của Công ty.
Sửa đổi số thứ tự điểm t khoản 2	t) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.	u) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.	
<b>Điều 16</b>	<b>Biên bản họp Hội đồng quản trị</b>		
Khoản 2	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và <i>đồng ý thông qua biên bản</i>	Sửa đổi để phù hợp với quy định tại mục 6 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Dự thảo sửa đổi

	<p>đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>hợp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <i>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</i></p>	<p>Điều lệ.</p>
--	---	---	-----------------



Số: 86 /TTr-HDQT

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông trong quá trình thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 – Cảng Quy Nhơn**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.

### **I. Căn cứ pháp lý:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Bộ luật hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Luật đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Các Nghị định của Chính phủ: số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý Dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 quy định chi tiết một số điều của bộ luật hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

- Quyết định số 2370/QĐ-BGTVT ngày 29/07/2016 của Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển Nam Trung Bộ (nhóm 4);

- Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 22/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 4013/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Mở rộng cảng Quy Nhơn đến năm 2030 tại phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn;

- Điều lệ Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn ban hành ngày 09 tháng 6 năm 2021;

- Nghị quyết số 27/NQ-ĐHĐCĐ ngày 5/2/2020 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần cảng Quy Nhơn thông qua chủ trương đầu tư dự án nâng cấp Bến số 1 cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 112/QĐ-HDQT ngày 31/5/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 – Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 112/QĐ-HĐQT ngày 31/5/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 – Cảng Quy Nhơn;

- Quyết định số 154/QĐ-HĐQT ngày 28/6/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 – Cảng Quy Nhơn (Bước thực hiện Dự án);

- Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

## **II. Những nội dung chính của dự án:**

**1. Tên dự án:** Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.

**2. Địa điểm xây dựng:** Phía Đông Bắc cảng Quy Nhơn thuộc địa phận phường Hải Cảng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

**3. Chủ đầu tư:** Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.

**4. Người quyết định đầu tư:** Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn.

**5. Loại, cấp công trình:** Công trình giao thông cấp I.

**6. Mục tiêu đầu tư, Quy mô công trình**

### **6.1 Mục tiêu đầu tư**

Thực hiện nâng cấp bến số 1 cảng Quy Nhơn đủ điều kiện tiếp nhận đồng thời 02 tàu Container đến 30.000DWT đầy tải, nhằm tận dụng tối đa các điều kiện cơ sở hạ tầng hiện có, nâng cao khả năng tiếp nhận tàu, năng lực khai thác nhằm đáp ứng nhu cầu sản lượng hàng hóa, đội tàu thông qua phục vụ phát triển kinh tế xã hội của Miền Trung - Tây Nguyên nói chung, tỉnh Bình Định nói riêng, đồng thời mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cho cảng Quy Nhơn. Để đảm bảo năng lực khai thác, sức cạnh tranh trong tương lai, kết cấu bến cảng được thiết kế đảm bảo cho tàu Container 50.000DWT đầy tải, phù hợp với tiến trình nâng cấp, mở rộng tuyến luồng Quy Nhơn đã được định hướng tại Quyết định số 2370/QĐ-BGTVT ngày 29/07/2016 của Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển Nam Trung Bộ (nhóm 4).

### **6.2 Quy mô công trình**

Nâng cấp Bến số 1 bằng cách mở rộng ra phía khu nước trước Bến số 1 hiện hữu thêm 35m. Tổng chiều dài bến sau khi nâng cấp là 480m, đảm bảo tiếp nhận đồng thời 02 tàu tổng hợp, container 30.000 DWT đầy tải, đồng thời kết cấu bến được tính toán thiết kế đảm bảo neo cập cho tàu tổng hợp, container 50.000DWT đầy tải trong giai đoạn sau.

Nạo vét khu nước, vũng quay tàu đáp ứng cho tàu 30.000DWT đầy tải neo đậu phía ngoài (phía Đông) và tàu lai, ca nô công vụ neo đậu phía trong (phía Tây) tại đoạn nhô ra khỏi bờ 175m phía thượng lưu.

Giai đoạn sau nạo vét khu nước, vũng quay tàu đáp ứng cho tàu 50.000DWT đầy tải phù hợp với tiến trình nâng cấp, mở rộng tuyến luồng Quy Nhơn đã được định hướng tại quyết định số 2370/QĐ-BGTVT ngày 29/07/2016 của Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt quy hoạch chi tiết nhóm cảng biển Nam Trung Bộ (nhóm 4).

### 7. Tổng mức đầu tư:

Tổng mức đầu tư được duyệt: 546.379.551.000 đồng.

(Bằng chữ: Năm trăm bốn mươi sáu tỷ, ba trăm bảy mươi chín triệu, năm trăm năm mươi mốt nghìn đồng).

### III. Đề xuất, kiến nghị:

Nhằm đẩy nhanh quá trình thực hiện Dự án, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét:

1. Thông qua kết quả đã thực hiện trong giai đoạn thực hiện dự án bao gồm các công tác: phê duyệt dự án, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thiết kế, dự toán công trình (kể cả nội dung điều chỉnh, bổ sung), công tác lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng, thi công xây dựng;

2. Chấp thuận uỷ quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, quyết định các vấn đề liên quan đến Dự án thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty trong giai đoạn thực hiện dự án và giai đoạn kết thúc xây dựng theo quy định tại khoản I, Điều 4 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021; phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng đảm bảo tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn xem xét chấp thuận để có cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát Cty;
- Lưu VT, DT, HĐQT.

*[Handwritten signature]*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đỗ Hùng Dương

Số: 87/TT- HDQT

Quy Nhơn, ngày 23 tháng 5 năm 2023

## TỜ TRÌNH

V/v miễn nhiệm và bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát kèm danh sách ứng viên bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;

Nghị định 155/2021/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn;

Căn cứ văn bản số 190/HHVN-TCNS ngày 22/05/2023 về việc giới thiệu cán bộ tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 đối với các Thành viên sau:

STT	Tên	Chức danh
<b>I. Hội đồng quản trị</b>		
1	Ông Đỗ Hùng Dương	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Ông Lê Hồng Quân	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Ông Phạm Đăng Cao	Thành viên Hội đồng quản trị
<b>II. Ban Kiểm soát</b>		
1	Bà Dương Thị Hồng Hạnh	Trưởng ban Kiểm soát



2	Bà Vũ Thị Diệp	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà Phan Thị Mai	Thành viên Ban Kiểm soát

2. Thông qua việc bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

a) Số lượng thành viên HĐQT: 05 thành viên

b) Tiêu chuẩn điều kiện ứng viên thành viên HĐQT Công ty:

- Ứng viên HĐQT phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

- Ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử hoặc ứng viên do HĐQT đương nhiệm đề cử theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty.

3. Thông qua việc bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

a) Số lượng thành viên BKS: 03 thành viên

b) Tiêu chuẩn điều kiện ứng viên thành viên BKS Công ty:

- Ứng viên BKS phải đáp ứng được các điều kiện theo quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty.

- Ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử hoặc ứng viên do BKS đương nhiệm đề cử theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty.

4. Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông danh sách ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

STT	Họ và tên
<b>ỨNG VIÊN THAM GIA HĐQT</b>	
1	Ông Phan Tuấn Linh
2	Ông Lê Hồng Quân
3	Ông Nguyễn Thành Nam
4	Ông Phạm Đăng Cao
5	Ông Nguyễn Quang Dũng
<b>ỨNG VIÊN THAM GIA BKS</b>	
1	Bà Vũ Thị Diệp

2	Bà Phan Thị Mai
3	Ông Đỗ Tuấn Nam


Trên đây là Tờ trình về việc miễn nhiệm Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023; bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028, kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023 - 2028 được áp dụng theo Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Xin chân thành cảm ơn!

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Lưu : VT, NPTQT Cty 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Đỗ Hùng Dương**





# SƠ YẾU LÝ LỊCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## I. Ông Phan Tuấn Linh

<b>Ngày sinh</b>	28/12/1975
<b>Nơi sinh</b>	Đức Yên, Đức Thọ, Hà Tĩnh
<b>Quốc tịch</b>	Việt Nam
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Kỹ sư thủy nông
<b>Quá trình công tác</b>	
08/1996 – 11/1999	Cán bộ kỹ thuật – Công ty Trafedil – Hải Phòng.
12/1999 – 10/2002	Cán bộ kỹ thuật – XNXD & Vận tải thủy – Cảng Hải Phòng
11/2002 – 05/2004	Chuyên viên phòng Kế hoạch Đầu tư – Cảng Hải Phòng
05/2004 – 12/2004	Chuyên viên phòng Đầu tư và đổi mới công nghệ – Cảng Hải Phòng
12/2004 – 02/2007	Chuyên viên phòng Kỹ thuật công nghệ – Cảng Hải Phòng
02/2007 - 07/2008	Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ – Cảng Hải Phòng
07/2008 – 04/2012	Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ – Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng
04/2012 – 06/2013	Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ – Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng
06/2013 – 06/2014	Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ – Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng
07/2014 – 08/2015	Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ – Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
09/2015 – 05/2019	Phó Tổng giám đốc – Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
07/2015 – 05/2019	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng – Khóa 29
06/2019 – Nay	Người đại diện phần vốn của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam tại CTCP Cảng Quy Nhơn. Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc CTCP Cảng Quy Nhơn.
10/2019 – 7/2022	Bí thư Đảng Ủy Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
7/2022 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần phát triển hàng hải
7/2022 đến nay	Trưởng Ban Cảng biển và Dịch vụ hàng hải Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam
10/2022 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đình Vũ

## 2. Ông Lê Hồng Quân

Ngày sinh	30/4/1977
Nơi sinh	Xã Hùng Xuyên, Đoan Hùng, Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ chuyên ngành Quản lý Hàng hải
Quá trình công tác	
4/2000 đến 6/2002	Lập trình viên Công ty TNHH Tùng Lâm - Phường Bách Khoa, Hà Nội
6/2002 đến 02/2004	Nhân viên quản trị mạng Công ty Cổ phần Du lịch Sài Gòn Hạ Long
02/2004 đến 11/2007	Tổ trưởng tổ tin học phòng Kế hoạch thương vụ - Công ty Cổ phần Cảng Quảng Ninh
11/2007 đến 5/2010	Trưởng phòng Kinh doanh thương vụ Công ty Cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân
5/2010 đến 4/2015	Giám đốc Khai thác kiêm Chủ tịch Công đoàn Công ty TNHH Cảng Công ten nợ Quốc tế Cái Lân
4/2015 đến 11/2016	Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Dự án Công ty TNHH Công trình Long River
11/2016 đến 5/2017	Chuyên viên Ban cảng biển và dịch vụ hàng hải Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
5/2017 đến 8/2020	Tổng Giám đốc Công ty TNHH Cảng Công ten nợ Quốc tế Cái Lân
8/2020 đến 7/2022	Trưởng Ban CB&DVHH Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
8/10/2020 đến 15/12/2022	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Cảng Quốc tế Cái Mép (CMIT)
3/2021 đến 06/2022	Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH khai thác container Việt Nam
8/2021 đến 11/2022	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cảng VIMC Đình Vũ
27/6/2022 đến 27/7/2022	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
27/7/2022 - nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

## 3. Ông Nguyễn Thành Nam

<b>Ngày sinh</b>	20/09/1976
<b>Nơi sinh</b>	Mỹ Đức - Phù Mỹ - Bình Định
<b>Quốc tịch</b>	Việt Nam
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Cử nhân quản trị kinh doanh
<b>Quá trình công tác</b>	
11/2013 – 12/2015	Trưởng Phòng Tổ chức - Tiền lương; thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
01/2016 – 07/2016	Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính; thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
08/2016 – 09/2016	Phó Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính; thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
10/2016 – 08/2017	Quyền Trưởng Phòng Tổ chức - Hành chính; thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
09/2017 – 12/2019	Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
01/2020 – 8/2022	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
27/6/2022 - Nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn

#### 4. Ông Phạm Đăng Cao

<b>Ngày sinh</b>	02/08/1976
<b>Nơi sinh</b>	Hưng Yên
<b>Quốc tịch</b>	Việt Nam
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Cử nhân Luật, Cử nhân Hành chính
<b>Quá trình công tác</b>	
2000 - nay	Hoạt động trong lĩnh vực tư vấn pháp luật và kinh doanh
06/2021 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn

#### 5. Ông Nguyễn Quang Dũng

<b>Ngày sinh</b>	15/12/1974
<b>Nơi sinh</b>	Xã Quyết Thắng, Huyện Đồng Hỷ, Tỉnh Thái Nguyên
<b>Quốc tịch</b>	Việt Nam
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Cử nhân Luật Kinh tế
<b>Quá trình công tác</b>	
03/1997 – 09/2002	Cán bộ Ban Pháp chế Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
10/2002 – 05/2004	Cán bộ Công ty Tư vấn Hàng hải – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
06/2004 – 11/2006	Trưởng Phòng Tư vấn – Dự án Công ty Tư vấn Hàng hải – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
12/2006 – 03/2012	Phó giám đốc Công ty Tư vấn Hàng hải – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
04/2012 – 03/2013	Cán bộ Ban Tư vấn và Đổi mới phát triển doanh nghiệp – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
04/2013 – 11/2013	Phó trưởng Ban Tư vấn và Đổi mới phát triển doanh nghiệp – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
12/2013 – 06/2015	Phó trưởng Ban Đổi mới doanh nghiệp – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
07/2015 – 04/2018	Phó trưởng Ban Chiến lược phát triển và Truyền thông nay đổi tên là Ban Truyền thông – Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
05/2018 – Nay	Trưởng ban Pháp chế và Quản trị rủi ro Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
03/2015 – 04/2017	Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ
07/2014 – 07/2019	Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
07/2019 – 04/2021	Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng
07/2000 – Nay	Chủ tịch Công ty TNHH MTV Vận tải viễn dương Vinashin
05/2022 - Nay	Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty tại Công ty cổ phần Cảng VIMC Đình Vũ; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đình Vũ

# SƠ YẾU LÝ LỊCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

## 1. Bà Vũ Thị Diệp

<b>Ngày sinh</b>	18/06/1979
<b>Nơi sinh</b>	Thị trấn Gia Lộc, Huyện Gia Lộc, Tỉnh Hải Dương
<b>Quốc tịch</b>	Việt Nam
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Quản trị kinh doanh và kế toán
<b>Quá trình công tác</b>	
2002 - 11/2003	Kế toán - Công ty TNHH Phúc Vinh
12/2003 - 10/2010	Kế toán - Trung tâm Nghiên cứu Phát triển Y tế cộng đồng
11/2010 - 3/2012	Kế toán - Công ty Tư vấn Hàng hải thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
3/2012 - 2/2021	Chuyên viên Ban Tuyên giáo Truyền thông (trước đây là Ban Truyền thông, Ban Tư vấn Đổi mới phát triển doanh nghiệp, Ban Chiến lược phát triển và truyền thông, Ban Truyền thông) - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
2/2021 - hiện nay	Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Truyền thông - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
6/2019 - hiện nay	Kiểm soát viên - Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn
4/2021 - hiện nay	Trưởng Ban Kiểm soát - Công ty cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam
6/2022 - hiện nay	Trưởng Ban Kiểm soát - Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải

## 2. Bà Phan Thị Mai

<b>Ngày sinh</b>	15/9/1986
<b>Nơi sinh</b>	Xã Nam Thành, Yên Thành, Nghệ An
<b>Quốc tịch</b>	Việt Nam
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Cử nhân kinh tế
<b>Quá trình công tác</b>	
12/2008 - 3/2014	Nhân viên phòng TCHC Công ty Xăng dầu Vinalines Phía Bắc
3/2014 đến nay	Chuyên viên Ban Tổ chức nhân sự Tổng công ty Hàng hải Việt Nam
27/6/2022-nay	Thành viên BKS Công ty Cổ phần Cảng Quy Nhơn

## 3. Ông Đỗ Tuấn Nam

<b>Ngày sinh</b>	02/09/1980
<b>Nơi sinh</b>	Hải Phòng
<b>Quốc tịch</b>	Việt Nam
<b>Trình độ chuyên môn</b>	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân kinh tế (chuyên ngành Kế toán)
<b>Quá trình công tác</b>	
09/2002 đến 01/2004	Chuyên viên kế toán Ban Tài chính – Kế toán Tổng công ty HHVN
01/2004 đến 10/2006	Chuyên viên kế toán Công ty QLTB Văn Lang (nay là Công ty VTB Vinalines) - Tổng công ty HHVN
10/2006 đến 02/2009	Chuyên viên kế toán Công ty Hàng hải Đông Đô (nay là Công ty CP Hàng hải Đông Đô)
02/2009 đến 7/2011	Phó trưởng phòng phụ trách Tài chính - Kế toán Công ty Vận tải biển Container Vinalines - Tổng công ty HHVN
7/2011 đến 11/2014	Trưởng phòng KTNB/ Chuyên viên cấp II Ban Kiểm toán nội bộ Tổng công ty HHVN
11/2014 đến 5/2015	Phó Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ - Tổng công ty HHVN
5/2015 đến 01/2016	Phó Trưởng Ban phụ trách Ban Kiểm toán nội bộ - Tổng công ty HHVN
01/2016 đến nay	Phó Trưởng Ban Tài chính Kế toán - Tổng công ty HHVN

